

Sám Giảng Người Đòi của Đức Sư Vãi Bán Khoai

Cuốn thứ Nhất

Hạ Nguơn Giáp Tý bằng nay,
Cơ Trời đã khiến lập đòi Thượng lai.
Cây ông Trưởng lão giáo truyền,
Khuyên trong lê thứ khắp nơi làm lành.
Dương trần ít kẻ kính thành,
Mảng lo làm dữ việc lành bỏ đi.
Ngọc Hoàng lụy nhỏ lâm ly,
Mới sai chư tướng xuống thì răn dân.
Làm đau nhiều bịnh muôn phần,
Cho nên Phật Tổ ân cần ra đi.
Tâu qua Ngọc Đế một khi,
Thứ dung trần thế nhơn dân được nhờ.
Ngọc Hoàng nghe nói ngẩn ngơ,
Mới sai chư vị một giờ ra đi.
Xuống răn trần thế vậy thì,
Mười phần dạy đặng vậy mà có hai.
Tôi vưng Đức Phật Như Lai,
Vái cầu một mỗi dạy hoài không nghe.
Thế trần đâu biết kiêng dè,
Nghe lời ma quỷ lại chê Phật Trời.
Dạy truyền thiên hạ khắp nơi,
Trăm phần răn dạy vậy thời đôi mươi.
Thấy trong thiên hạ nực cười,
Kẻ ác thì có, người lành thì không.
Khuyên trong tín nữ thiện nam,
Gắng mà tu niệm Thiên Đàng đặng lên.
Ai mà chẳng có chí bền,
Ngày sau yêu quỷ phân thân chẳng còn.
Hỡi mình là đạo làm con,
Tu cầu cha mẹ Phật đường an thân.
Đòi này mắt nạc thịt trần,
Gắng công tu niệm Phật đường độ thân.
Gẫm trong thiên hạ vạn dân,
Không lo tu niệm phải lâm đọa đày.
Như Lai Bồ Tát bằng nay,
Nói với Ngọc Hoàng xét lại cho dân.
Phật sai tôi phải ân cần,

Rao truyền Đạo chánh cho dân tu trì.
Phật Bà khuyên dạy một khi,
Rước người tu niệm đem lên tòa vàng.
Ai mà ăn ở nghinh ngang,
Tà ma yêu quỷ đón đảng phân thân.
Phật Trời ngự chốn phương tây,
Thấy đũa hung ác chẳng còn thân thi.
Phật biểu niệm chữ Từ bi,
Thấy trong bá tánh ít ai làm lành.
Đem lòng hung dữ chiến tranh,
Làm cho chư Phật sầu bi trong lòng.
Nhu Lai lụy nhỏ rờn rờn,
Biết làm sao đặng cứu rày chúng sanh.
Mới sai bốn vị Thần nhơn,
Tới đâu truyền dạy vậy thì chúng sanh.
Muời phần dạy đặng hai phần,
Còn tám phần nữa lại không nghe lời.
Năm nay đời đã đến rồi,
Phật sai xã tội vậy thời cho dân.
Năm nay phải kíp ân cần,
Giáo truyền khắp hết xa gần tu thân.
Mấy người làm phước làm nhân,
Tu thời nhứt kiếp phước liền bên lưng.
Ai mà chẳng biết tu thân,
Thì sau phải đọa muôn phần chẳng an.
Mấy người lên đặng tòa vàng,
Có công tu niệm chư Thần đưa lên.
Cho nên xa chốn trần gian,
Phật Trời xuống phước khỏi mang tai nạn.
Lại thêm dựa đặng tòa vàng,
Công danh phú quý hiển vang rạng ngời.
Ai mà dạy chẳng nghe lời,
Trời sai yêu quỷ hại mà chẳng sai.
Đừng than đừng trách Như Lai,
Sao không cứu khổ cứu tai chốn này.
Tại mình lòng ở tà tây,
Chẳng thương Cha Mẹ lại khi Phật Trời.
Cho nên Phật bỏ giữa vời,
Trời sai yêu quỷ hại mà tan hoang.
Kẻ mà khi dễ nghinh ngang,
Để cho yêu quỷ phân thân cho rồi.
Tu không phải tốn tiền ngàn,

Ngày sau dựa đặng tòa vàng Quốc Vương.

Thấy ai tu niệm thì thương,
Mấy đũa hung dữ chẳng chừa là ai.

Mắng nhiếc Trời Phật điếc tai,
Hễ làm ác, ác lai đến hoài.

Làm thiện thì thiện huờn lai,
Nói cho bá tánh ai ai giữ mình.

Đặng sau coi hội Long Đình,
Khuyên cho nam nữ lòng gìn tu thân.

Rán mà niệm Phật ân cần,
Bằng không tu niệm phải lâm tai nạn.

Những người hung ác ngẩn ngơ,
Trời sai yêu quỷ hại rày chẳng tha.

Đời đà tận thế vậy mà,
Mùa nam gió Bắc, đông thời gió Tây.

Máy Trời nay đã đổi xoay,
Công danh có một hội này mà thôi.

Ai mà gắng chí trau giồi,
Chí tâm tu niệm đặng ngồi tòa sen.

Mấy đũa hung ác nghinh ngang,
Vô thường quỷ dặt ngục đàng khảo tra.

Tu là kính trọng Mẹ Cha,
Cầu Trời cầu Phật Di Đà cứu an.

Kính cùng chư Thánh chư Tiên,
Bảy Bà hai Cậu cửu Thiên Thánh Thần.

Ngọc Hoàng ngồi ngự trên ngai,
Thấy trong bá tánh đời này không kiêng.

Phật biểu thì tôi giáo truyền,
Khuyên trong nam nữ trẻ già gắng công.

Niệm Phật hai chữ Di Đà,
Có ngày Phật rước khỏi mà yêu ma.

Làm con phải xét gần xa,
Ôn Cha nghĩa Mẹ lẽ nào chẳng mang.

Ai sanh ai dưỡng chẳng màng ?
Chửi Cha mắng Mẹ là loài súc sanh.

Để cho ma quỷ phá tan,
Răn đồ bội nghĩa chẳng toàn thân thi.

Nam mô hai chữ từ bi,
Mấy người tu niệm vậy thì rước lên.

Rước người tu niệm chí bền,
Còn kẻ hung dữ bỏ trôi cho rồi.

Năm nay đời đã gần rồi,

Gắng công tu niệm vậy thời bố dân.
Bền lòng niệm Phật ân cần,
Gắng công tu niệm cũng bằng bạc muôn.
Niệm Phật không đợi người thương,
Có lòng cầu nguyện Tây Phương cũng gần.
Hễ là người ở dưới trần,
Có lòng Phật độ dựa nương theo mình.
Phật không có biểu tụng kinh,
Gắng công khẩn vái chúc nguyện Mẹ Cha
“Nam Mô Đức Phật Di Đà,
Cứu Cha cùng Mẹ tôi mà siêu thăng”
Tụng kinh trăm cuốn không bằng,
Chí công tu niệm Phật Thần độ cho.
Bằng ai mà chẳng có lo,
Mong lòng làm dữ nạn to chớ phiền.
Phật Trời sai khiến Thần Tiên,
Tuần du trần thế khắp miền nhơn gian.
Xem trong tội phước rõ ràng,
Có phước cho phước, tội rày khảo tra.
Lại sai quỷ mị tà ma,
Hại kẻ hung ác đê mà làm ghi
Ai mà tâm tánh từ bi,
Phật sai chư vị xuống thì rước lên.
Những kẻ hung ác chẳng bền,
Hổ lang ác thú bắt rày chẳng tha.
Thịt ăn xương bỏ dầy đây,
Nói cho bá tánh đời này tu thân.
Rán mà làm phước làm nhân,
Thời là ắt có Phật sai rước về.
Làm ác thì khổ nhiều bề,
Làm lành Phật rước đặng về Bồng Lai.
Thanh nhàn khoái lạc vui thay,
Làm ác thì lại mắc ngay xác hồn.
Làm lành thì mình đặng tồn,
Làm dữ ác thú xác hồn mất tiêu.
Người hiền nói ít biết nhiều,
Cơ Trời đã định chẳng chiều thời mai.
Cuộc đời thấy khổ lâu ngày,
Nói cho nam nữ rán mà tu thân.
Giáp Tý khổ não trăm phần,
Không phải thái bình ngày rày dân ôi.
Cơ Trời ách có nước rồi,

Tôi Khùng mà nói chuyện đời có không ?
Tánh Khùng khi nhớ khi quên,
Gái trai già trẻ coi nên thì dùng.
Ngồi buồn nói chuyện tầm khùng,
Mặc tình bá tánh có dùng thì coi.
Việc đời khó thiệt hẳn hoi,
Tu hành thời đặng sống coi lập đời.
Thương dân nên nói hết lời,
Gái trai chẳng xét tội thời bất dung.
Khuyên nói bá tánh hay cùng,
Tôi thiệt Diên Khùng nhiều nỗi thiết tha.
Hết trẻ thì tôi lại già,
Hết già tới trẻ ai mà có hay ?
Thương trần nên mới chịu sâu,
Kẻ yêu người ghét nào đâu dám phiền.
Chùng nào già trẻ biết ngoan,
Rủ nhau niệm Phật mới an thân già,
Nam Mô Đức Phật Di Đà,
Cầu cho bá tánh trẻ già đặng an.
Nam Mô A Di Đà Phật
(*Tam niệm*)

Cuốn thứ Hai

Ngồi buồn Khùng nói chuyện Diên,
Thấy trong bá tánh ưu phiền xót thương.
Ít ai đặng ở hiền lương,
Cho nên mắc phải tai ương nhiều bề.
Thấy trong trần thế ử ê,
Sang giàu có của lại chê người nghèo.
Ta từng lên núi xuống đèo,
Ít ai có đặng chữ nghèo như ta.
Đời này bạc ác tinh ma,
Dạy bảo chẳng đặng vậy mà Phật ôi!
Giáp Tý cơ cuộc chưa rồi,
Bước qua Ất Sửu khổ trôi nhiều bề.
Làm cho nhiều việc tiêu điều,
Muôn ngàn thiên hạ chín chiều thon von.
Kẻ thời kiếm mẹ kiếm con,

Ruộng trâu đã hết chẳng còn món chi.
Cửa nhà tan nát vậy thì,
Đất bằng sấm dậy còn gì Trời ơi !
Chùng nào đến việc biết đời,
Bây giờ chưa thấy vậy thời chưa nghe.
Thế trần đâu biết kiêng dè,
Chê rằng nói láo mà nghe làm gì.
Chùng nào thấy việc dị kỳ,
Đón đường nó bắt vậy thì mới tin.
Lại có một mối âm binh,
Làm đau nhiều chứng trong mình chẳng an.
Kẻ thời nát ruột nát gan,
Người lại nát thịt nát xương chẳng còn.
Việc đời càng mỏng càng mòn,
Nói cho bá tánh muốn còn tu thân.
Lạy cầu chư Phật chư Thần,
Cửu huyền Thất Tổ ân cần chẳng sai.
Cầu nguyện lạy vái hôm nay,
Cầu Trời khẩn Phật bằng nay đêm ngày.
Ai mà giữ đặng lâu dài,
Cửu Huyền Thất Tổ đặng lên tòa vàng.
Mấy đứa hung dữ ngang tàn,
Vô thường quý dất ngục đàng xử tra.
Hỏi nào Cha Mẹ Ông Bà,
Cửu Huyền Thất Tổ ở mà nơi đâu ?
Chốn này là Phật đương rầu,
Mấy đứa hung ác thì cầm lại đây.
Nói cho già trẻ đặng hay,
Rán mà tu niệm Phật Đà cứu cho.
Như ai mà chẳng có lo,
Đến cơn bát loạn Phật đâu cứu mình.
Người hiền về chốn Tây Phương,
Phật Trời xuống phước khỏi nơi chốn này.
Nhơn hiền đâu có tội này,
Làm ác thì lại mắc rày nơi đây.
Thác thời cầm ở ngục này,
Sống còn dương thế tà ma hại hoài.

Tàn gia bại sản bằng nay,
Lại thêm nhiều chứng hại hoài rất hung.
Người Điên mà nói chuyện Khùng,
Mặc tình trần thế có dùng thì nghe.
Khùng sao mà biết Thiên Cơ,
Cũng là Phật khiến cho Khùng lại Điên.
Xin trong nam nữ đừng phiền,
Rán nghe Điên dạy khỏi miền trần ai.
Điên là điên Phật Như Lai,
Khùng là chư Phật khiến sai nên khùng.
Phật Thầy mền kẻ sửa mình,
Ai mà giữ đặng thật rày hiển vinh.
Cõi trần nhiều kẻ thị khinh,
Thấy đời chưa đến biết chi làm lành.
Ai mà giữ đặng tâm thành,
Khỏi trong hoạn nạn tồn sanh thấy đời.
Phật Trời nói chẳng sai lời,
Long Hoa là hội Phật Trời lập ra.
Lập rồi cái hội Long Hoa,
Chọn người tu niệm đặng mà bao nhiêu.
Chọn lựa coi thử ít nhiều,
Người lành kẻ dữ còn tiêu lẽ nào ?
Minh Vương xuất thế ngôi cao,
Lập đời Thượng Cổ anh hào hiền lương.
Chọn người của Phật mền thương,
Đặng giao mỗi nước cho Vương Minh Hoàng.
Gian tà ăn ở dọc ngang,
Tru di tam tộc đặng răn nịnh thần.
Mấy người làm phước làm nhân,
Long Hoa một hội quân thần âu ca.
Còn kẻ ác đức bất nhân,
Có tướng chư Thần phân nát thịt xương.
Nói cho già trẻ đặng tường,
Cải ác tùng thiện Phật thương rước về.
Tòa vàng mới được dựa kê,
Kẻ ác thời lại mắc bèo gian nan.
Lại thêm mắc phải tai nạn,

Cuộc đời tôi thấy rõ ràng đâu sai.
Nam Mô Đức Phật Như Lai,
Cứu người tu niệm lên đài thành thời.
Phật cho tôi biết việc đời,
Vung linh Phật Trời dạy biểu thế gian.
Tội phước tôi thấy rõ ràng,
Gắng công tu niệm ở đời mà coi.
Sử Dàn vốn thiệt hẳn hoi,
Hội mười tám nước tôn Vương Đế Hoàng.
Đặng coi cái hội Long Hoa,
Chọn người tu niệm Hoàng gia tôn thần.
Lại còn cái hội Long vân,
Quân thần cộng lạc thầy điều vui chơi.
Người lành mới đặng thành thời,
Hoa, Vân hai Hội chúa tôi vui vầy.
Làm ác thì lại mắc thầy,
Đâu còn coi hội Rồng mây nửa lừng.
Tu niệm thì Phật thấy mừng,
Làm dữ ác thú lấy lừng phân thân.
Hổ lang ác thú muôn bày,
Ác thú vốn của Phật Thầy sai đi.
Thú sau nhiều thú dị kỳ,
Biết sao cho hết khác thì thú nay.
Lốp bay lốp chạy lẳng xãng,
Chùng đó cầu nguyện Phật ngựa đặng đầu.
Tu niệm nó thấy cúi đầu,
Người tu của Phật nó mà dám đầu.
Cuộc đời trăm thảm ngàn sầu,
Thiện ác đáo đầu kẻ xuống người lên.
Thiên đường Địa ngục đôi bên,
Người tu của Phật Tây Phương rước về.
Làm dữ hai qui giao kê,
Đẫn về Địa phủ khảo tra nhiều bề.
Đến chùng thấy tội ử ê,
Cầu Trời khẩn Phật cứu rày đặng đầu.
Thấy chuyện hung dữ mà rầu,
Nói cho nam nữ đâu đâu hay cùng.

Trẻ già ai có nghe Khùng,
Cải ác từng thiện thì Khùng cứu cho.
Điên Khùng hết dạ cần lo,
Cầu cho già trẻ cứ lo tu trì.
Ngồi buồn Khùng nói vân vi,
Phật trời đầy đọa khó rày biết bao.
Quan Âm Đạo Sĩ truyền rao,
Giáo khuyên cỡi thể hùng hào đừng ham.
Trung cang Thánh đức Già Lam,
Nịnh như Đổng Trác mắc chằng Phụng Tiên.
Ngồi buồn Khùng nói chuyện Điên,
Phật biểu chuyện hiền Khùng nói dữ đa.
Khùng này Khùng của Phật Bà,
Cho nên Khùng rõ vậy mà chẳng sai.
Bổn đạo bá tánh ai ai,
Nghe lời Khùng dạy ngày mai coi đời.
Khùng là Khùng Phật Khùng Trời,
Cho nên Khùng biết việc đời hết tron.
Thương đời nên dạy hết lời,
Mặc tình già trẻ nào hờn trần gian.
Thân Khùng giấc ngủ nào an,
Kẻ kêu người réo nào an giấc nằm.
Chùng nào trai gái trì tâm,
Rủ nhau niệm Phật Quan Âm độ mình.
Thời Khùng mới dựng an thân,
Xin trong bá tánh vạn dân chí tình.
Rán mà niệm Phật cứu mình,
Đến chùng lập hội Long Đình hiển vinh.
Cửa Trời mở rộng thình thình,
Trách lòng bá tánh không tình thác oan.
Giảng này của Phật Tây Phang,
Cho Khùng dựng dạy cứu an dương trần.
Trao cho bá tánh vạn dân,
Rán công tu niệm Tây Phương an nhàn.
Ai muốn làm tôi Minh Hoàng,
Chí công tu niệm quân thần hiển vinh.
Lầu đài dinh thự nghinh ngang,

Đi thời lại có lọng tàn phủ che.
Răn dạy bá tánh không nghe,
Nữa sau đừng trách Khùng nghe Khùng rầy.
Ai muốn coi hội Rồng Mây,
Bền lòng tu niệm Phật Bà rước đi.
Phật Tiên đâu có nói gì,
Thương người tu niệm xiết chi vui mừng.
Ngồi trên mây bạc chín từng,
Cảm thương hung ác mắc chưa đọa đày.
Tội kia thấu đến Thiên Đình,
Sao không tu niệm ăn năn giữ mình ?
Không tu thì cũng mặc tình,
Can chi kêu ngạo cho mình hao hơi.
Giáo khuyên than nói hết lời,
Ghét thay đũa đại dạy hoài không nghe.
Thương người tu niệm kiêng dè,
Nghèo nàn đói khổ biết nghe Phật trời.
Phật sai tôi phải giáo truyền,
Nói cho hết tiếng hết hơi lại phiền.
Nhà giàu nó ý nhiều tiền,
Nó đâu có kể có kiêng thẳng Khùng.
Cuộc đời nói chẳng có cùng,
Thương trong lê thứ biết chùng nào nguôi.
Bây giờ nhiều kẻ tới lui,
Hết con vinh hiển thời tôi một mình.
Nghĩ đời nhiều kẻ vô tình,
Mai sau tôi lại tách mình đi xa.
Thương thay bá sĩ vậy mà,
Bơ vơ thương nhớ tứ xa Thầy rồi.
Chùng nào nhà nước phục hồi,
Thầy trò sum hiệp Chúa tôi vui vầy.
Bây giờ tứ lại xa Thầy,
Chùng nào tỏ bạc lố bầy gặp nhau.
Chư Phật biểu truyền cho mau,
Khuyên trong lê thứ rủ nhau tu trì.
Nói cho trai gái xét suy,
Cũng đừng thấy vậy khinh khi mà làm.

Muốn cho trung hiếu vẹn toàn,
Nghe lời Phật dạy rõ ràng đâu sai.
Tôi nay là Phật hành hài,
Tôi chẳng có nài ai muốn thì coi.
NamMô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Cứu Nạn
Quan Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.
(Niệm ba lần)

Cuốn thứ Ba

Ngồi buồn bắt mạch xem sao,
Giáp Tý Ất Sửu chuyện mau bây giờ.
Bính Dần Đinh Mão gần ngợ,
Đến con bát loạn chạy quơ giấy vàng.
Kẻ đau người chết nhộn nhàng,
Muôn binh ngàn thú rộn ràng lãng xãng.
Kẻ thời bị thú bắt ăn,
Người thời lại bị âm binh chạy nhào.
Đất bằng sao nước lại trào,
Chẳng biết chừng nào cho hết loạn ly.
Giặc thời tứ hướng vậ thì,
Nhiều nước dị kỳ khác chẳng giống nhau.
Vừa chạy vừa khóc như mưa,
Trốn đâu cho khỏi binh ngựa bốn phương.
Mình như chỉ vắn tơ vương,
Chính giữa thân tướng trung ương tung hoành.
Ác thú lục phá tan tành,
Tan quan quý quái chẳng còn lành đâu.
Thấy chuyện hung dữ mà rầu,
Chư Phật ngồi rầu biết liệu làm sao !
Bởi vì chuyện ác muôn ngàn,
Phật biết thế nào cứu kẻ hung hăng.
Như không tu niệm ăn năn,
Ắt là phải mắc cầm trong cũi trăn.
Mấy người tích đức tu thân,
Ông Bà Cha Mẹ Phật Thần rước lên.
Tòa vàng ăn ở vững bền,

Khỏi lo lao lý dưới miền trần gian.
Mấy đũa hung ác nghinh ngang,
Có tướng Ngọc Hoàng sai xuống bốn phang.
Tuần tra khắp hết nẻo đàng,
Người nào đen bạc ngỗ ngang bắt rày.
Sàng qua sảy lại bằng nay,
Hết xấu tới tốt hết vong tới tồn.
Thử rằng nhỏ dại lớn khôn,
Người đời như cá ao kia khô ròi.
Chí công hằm đá thành vôi,
Bền lòng tu niệm là tôi Phật Trời.
Cây khô tưới nước thành chồi,
Người sâu tưởng Phật muôn sâu cũng thôi.
Chùng nào Chợ Lớn hết vôi,
Thời là Phật mới bỏ trôi người lành.
Thú vật tu hồi còn thành,
Người sao chẳng biết làm lành tu thân.
Mấy người ác đức bắt nơn,
Không coi theo thú trau thân tu hành.
Thú vật cải ác còn thành,
Người cứ làm lành cứ thiệt Phật Nhi.
Nam mô hai chữ từ bi,
Cám thương trần thế dạy hoài không nghe.
Gắng công tu niệm kiên dè,
Kéo mà đọa kiếp uổng thay cho đời.
Tu niệm người của Phật Trời,
Mừng cho nam nữ biết đời tu thân.
Đặng mà báo hiếu chí ân,
Phụ tử quân thân Cha Mẹ Chúa tôi.
Lung lẳng tích ác chẳng ròi,
Sa cơ một phút nhánh chồi tan hoang.
Lại thêm khổ hạnh muôn phần,
Người lành khác thể ngọc ngà lưu ly.
Thánh Hiền sách để còn ghi,
Sao không bán dũ mua lành như xưa ?
Trời còn sớm nắng tối mưa,
Người đời sớm thấy, tối trưa biết nào.

Dương trần đông đảo lao xao,
Người ta thì ít quý mà ồn ào.
Bính Dần tật bệnh xiết bao,
Tu hành thì khỏi hùng hào thời mang.
Nói cho già trẻ đặng tàng,
Rán mà tu niệm Ngọc Hoàng thứ dung.
Bớt bớt việc dữ việc hung,
Lo làm nhơn đức việc hung đừng làm.
Thời là mới đặng thành nhân,
Có thuyền Bát Nhã xuê xang rước về.
Bính Dần Đinh Mão ử ê,
Thần bệnh ác thú đề huề bốn phương.
Đứa dữ chết rất chật đường,
Lớp đau lớp chết xóm làng tan hoang.
Thầy nằm như thể làng cang,
Nhà giàu thì lại tan hoang hơn nghèo.
Việc đời coi cũng cheo leo,
Lên núi xuống đèo nào có nại chi.
Xem trong vạn quốc vậy thì,
Dân Nam bạc đạo học thì hung hoang.
Minh Tâm là sách Hớn Đàng,
Hiếu chí rõ ràng sao chẳng học coi.
Luật Nam nghĩa lý hẳn hoi,
Ơn Cha nghĩa Mẹ sự vua trung thần.
Thiệt là luân lý Tứ Ân,
Sao không coi đó xử phân lấy mình ?
Cứ theo ăn ở bạc tình,
Tổ Tông chẳng tưởng cha mình lại vong.
Hạ nguon đổi dạ thay lòng,
Cho nên theo đạo bỏ mà Tổ Tông.
Dị đoan nào biết Phật Thần,
Thấy đâu chê đó nên lâm nạn sâu.
Nước Nam như thể cái lâu,
Ngày sau các nước đâu đâu phục tùng.
Kim Phiên sau lại gây cùng,
Địa Tiên đâu dám sánh cùng Thiên Tiên.
Đời còn xao xuyến chưa yên,

Cho nên nhiều đũa ngựa nghiêng hùng hào.
Thân tôi khó biết đường nào,
Thương đời tỏ hết âm hao cho đời.
Thân tôi còn ở trong Trời,
Phật sai nên phải đôi lời giáo khuyên.
Cõi trần khi dễ Phật Tiên,
Cứ theo vụ việc kêu dèm liên miên.
Du Thần tuần vãng chép biên,
Ghi tội ghi phước dưới miền trần gian.
Mãn trăng sổ nạp một lần,
Thiên đình hội nghị khán tường hiền hung.
Sổ kia soạn trước vân trung,
Tội nhiều phước ít khó dung cho trần.
Truyền cho hội vệ ân cần,
Đòi hàng Chư vị các lân ứng hầu.
Thất Nương vào bái cúi đầu,
"Lịnh vua cho triệu con vào hầu cha"
Ngọc Hoàng lời nói phán ra:
"Cha cho xuống dẹp gian tà Trung Ương"
Như Lai cảm động lòng thương,
Sai tôi truyền dạy Trung Ương cho tường.
Phật Đà cảm động lòng thương,
Nói cho ai nấy muốn còn tu thân.
Mai mà Trời Phật bố ân,
Xả bớt tội nợ thanh nhàn tấm thân.
Phật Trời mền kẻ trung trinh,
Phật đâu có biểu bỏ Tông Tổ mình.
Thấy đời trần thế bất minh,
Buông lời khi dễ sàu bi trong lòng.
Chư Phật lụy ứa lòng rờng,
Trời cũng động lòng thương hại cho dân.
Phật Trời thương hết thế trần,
Thấy trần chẳng biết đền ân Phật Trời.
Lại còn khi dễ Phật Trời,
Phật cho bị đọa cho đời sửa đoan.
Kẻ mà khi dễ nghiêng ngang,
Thấy ai tu niệm lại còn cười chê.

Kiều ngạo còn nói nhiều bề:
"Ông sư này nữa đặng về Tây Phang.
Còn mình mắc xuống Suối vàng,
Có Ông sư đó cứu an lo gì"
Kiều ngạo còn nói vân vi,
Rủ nhau trâu chó vậy thì làm ăn.
Trần gian lời tục nhạo rằng:
"Làm lành đâu có dư trăm tuổi ngoài.
Ăn trộm ăn cắp sống dai,
Chười mắng nó hoài mà thấy chết đâu"
Thấy đời nói tưng mà rầu,
Chùng lúc đáo đầu thiện ác biết nhau.
Ngồi buồn nhớ Phật dầu dầu,
Làm sao dạy đặng cho mau mà về.
Thương thay cõi hạ trần mê,
Kẻ còn kẻ mất người đời khó tu.
Bởi mình tánh ở nghinh ngang,
Thấy ai tu niệm lại còn cười chê.
Ngạo cười vương khổ nhiều bề,
Mặc tình bá tánh chợ quê luận bàn.
Thấy ai đói khổ cơ hàn,
Thời lại chẳng màng bỏ xó khinh khi.
Chọn người điều đồ phương phi,
Dù võng cậu dì chú thím lãng xăng.
Thấy người tàn tật xin ăn,
Chẳng ai chào hỏi rằng ông hay Thầy.
Thấy đời khiến dạ sầu bi,
Võng xe dù ngựa dầy đầy nghinh ngang.
Lại thêm trà rượu xình xàng,
Mai sau lâm bệnh hơn tàn tật kia !
Bây giờ như khóa không chìa,
Đến chùng lập hội khóa chìa đủ đôi.
Tu niệm nhiều kẻ thả trôi,
Ăn trộm ăn cướp sao không thôi dùm.
Bây giờ tôi lại hết Khùng,
Chứng Điên hóa lại bệnh Khùng hết đi.
Điên Khùng thiệt rất lạ kỳ,

Chẳng biết đien gì mà Phật sàu bi.
Thấy trần thế sự nạn nguy,
Cho nên Phật khiến tôi thì phải đien.
Khuyên trong nam nữ đừng phiền,
Cũng đừng giầu của giầu tiền làm chi.
Nhiều đất nhiều ruộng vậy thì,
Sửu Dần thì lại sàu bi rất nhiều.
Giáp Tý chưa có bao nhiêu,
Qua năm Ất Sửu bịnh đa đoi nhiều.
No mai rồi lại đoi chiều,
Giàu nay mai lại nghèo nhiều rất đa.
Nghèo mà biết niệm Di Đà,
Hơn giầu giữ của để mà cho vay.
Nữa sau như thể ăn mày,
Đi thời mang cuốc mang cày một bên.
Phú quý mà chẳng có bền,
Chưa từ cực khổ có nên đâu là.
Cho vay gạo quĩ tiền ma,
Lấy lời thập hội đem ra cúng chùa.
Đến đâu nói nịnh nói lừa,
Lường công của thế quê mùa hàn vi.
Đói lòng phải rán mà đi,
Công làm thì có tiền thì vốn không.
Thấy đời lường gạt nảo nong,
Cứ lo chắc mót tu hành thời không.
Có đau niệm Phật như đông,
Hết cơn bịnh hoạn thì không tu trì !
Nam Mô hai chữ từ bi,
Phật Trời sai khiến phải đi cứu trần.
Gẫm trong thiên hạ vạn dân,
Ít ai có tướng Phật Thần ra chi.
Nào khi lâm lụy cơ nguy,
Mô Trời mô Phật mô nơi Thánh Thần.
Hết rồi thì lại phủ ân,
Chẳng biết niệm Phật vái Thần làm sao.
Lại thêm hỗn ẩu hùng hào,
Mắng nhiếc Trời Phật biết bao nhiêu lần.

Lại thêm chười Thánh rửa Thần,
Cho nên mắc phải chung thân đọa đày.
Thảo Cha ngay Chúa xưa nay,
Dầu mà có thác miếu son tạc thờ.
Xem trong các truyện các thơ,
Nịnh thần thác có miếu thờ ở đâu ?
Thác thời rơi cổ đứt đầu,
Pháp trường trăm thủ chẳng lâu chẳng chầy.
Điên này Diên Phật Diên Thầy,
Chẳng sợ ai rầy nên nói cù nhây.
Mặc tình nam nữ Đông Tây,
Ai tin thì xúm coi ngậy hay khùng.
Trẻ già ai có muốn dùng,
Chép ra mà rải phước chung một nhà.
Nguyện cầu vững đạt Hoàng Gia,
Nam trào thanh trị Minh Hoàng Thánh Vương.
Các nước chư quốc khiêm nhường,
Minh Vương trị nước như Đường Cao Tông.
Nam trào Phật ngự rất đông,
Vua lên chánh điện lê dân thái bình.
Bây giờ bốn phía chiến chinh,
Trách lòng bá tánh không tin Phật Trời.
Cứ lo bề nạn chống Trời,
Chùng nào gãy nạn ôi thôi xa trần.
Xem đi xét lại mấy lần,
Bây giờ tỏ hết cho trần hạ nghe.
Một cây chống chẳng nổi bè,
Một người chèo chẳng nổi ghe chài mười.
Người đời như trái chín muồi,
Mặc tình già trẻ đến lui hai đường.
Đời đà như chỉ treo chuông,
Cho nên Phật khiến chuyện buồn cho tôi.
Tôi buồn bốn phía không an,
Kẻ dữ hết tám người hiền còn hai.
Đế Vương còn ả non đoài,
Phật sai tôi dạy hôm nay dưới trần.
Khuyên hết bá tánh vạn dân,

Xin bớt hung dữ tu thân coi đời.
Tôi ra khuyên giáo hết lời,
Không nghe thời lại mắc rày lao đao.
Gặp thời khổ biết chừng nào,
Hiền từ không có hung hào thì đông.
Trung Ương Ất Sửu có đông,
Hiền từ Phật độ cũng không lụy mình.
Nghinh ngang tánh ở bất bình,
Có tướng Thiên Đình làm bịnh hải kinh.
Nghinh ngang khinh dễ Thiên Đình,
Cho nên Ngọc Đế buồn tình thở than.
Mới sai tướng xuống trần gian,
Răn đồ hung ác chẳng an đêm ngày.
Dương trần đâu có rõ hay,
Tôi thương trần thế tỏ bày thủy chung.
Thiện nam tín nữ hay cùng,
Tôi đây không phải là khùng ở đâu !
Chừng nào dưới thế hết trâu,
Biển đông hết cá thì tôi hết khùng.
Thương thay bá sĩ lòng trung,
Chê cười mặc thế Khùng không lòng buồn.
Chừng nào nước chảy đông nguồn,
Một Thầy ba tứ hết tuồng lao đao.
Đất gò sóng bủa lao xao,
Điền đồng cỏ mọc như hào hoa Tiên.
Thương là thương kẻ thảo hiền,
Ghét đũa hung ác lòng phiền lắm thay.
Kinh này ai có công dày,
Biên ra truyền lại hay hơn cúng chùa.
Ở đời đừng có tranh đua,
Phải giá thì bán thì mua đừng rầy.
Giảng này Phật biểu truyền rày,
Thấy trong cuộc thế đời này nghinh ngang.
Cho nên Phật biểu lưu toàn,
Như trong bá tánh tin thời ghi coi.
Đèn lòng một ngọn không soi,
Mảng lo cuộc thế quên coi chuyện nhà.

Nam Mô Đức Phật Di Đà,
Cứu người tu niệm gian tà bỏ đi.
Thấy đời đói khó chẳng vì,
Ngạo cười chẳng kể sầu bi cho người.
Tôi không dám nói tôi cười,
Cười Trời cười Phật cho đời nghinh ngang.
Chùng nào Thánh Chúa bước sang,
Người hiền trốn núp nghinh ngang ra tài.
Long đài có đội có cai,
Gươm trần cầm lấy cho tài nghinh ngang.
Bây giờ sang thiệt rất sang,
Soi hang mạch nước thế gian đời này.
Đến chùng gặp hội Rồng Mây,
Khác thể cáo bày hồi thuở nhà Thương.
Cuộc đời nhiều nổi đắng cay,
Chờ cho búa lưới chạy ngang miệng hùm,
Đời này như nước cò cùng.
Nói cho già trẻ giữ gìn tu thân.
Xem qua xét lại mấy lần,
Cơ Trời định chắc không làm bỏ dân.
Rán mà làm phước làm nhân,
Cầu Trời khấn Phật Tổ Tông đặng bền.
Cửu Huyền Thất Tổ đừng quên,
Vua hương bát nước chẳng nên sai lầm.
Ai mà giữ đặng nhứt tâm,
Cũng như ngọc báu để cầm trong tay.
Cũng đừng chê lạt chê chay,
Muối dưa đạm bạc dỡ hay chớ nài.
Cũng đừng phụ bấp chê khoai,
Đến chi khổ ngặt lấy chi đỡ lòng ?
Rau lang bông súng cũng xong,
Xin cho đỡ lòng khỏi đói thì thôi.
Chùng nào chúa Thánh lên ngôi,
Trên vua ẩm áo dưới tôi no lòng.
Bây giờ còn hời long đong,
Phải sao chịu vậy cho xong mọi bề.
Tôi khuyên hết thấy chợ quê,

Rán mà tu niệm chớ hề nghinh ngang.
Ra công kinh tả lưu toàn,
Cũng bằng đi cúng bạc ngàn bạc muôn.
Đừng ham hát bộ cải lương,
Để sau coi hát của Vương Minh Hoàng.
Cải lương là thói điểm đàng,
Hát bộ giễu xóm giễu làng xưa nay.
Hư nên các việc tỏ bày,
Tôi không có ép có nài chi ai.
Thương thay ông lão Bán Khoai,
Lên non xuống núi hôm nay dạy đời.
Thân sao nay đổi mai đời,
Sớm kia làng nọ khổ thôi thân già.
Nam Mô Đức Phật Di Đà,
Khiến người trở lại thảo gia của người.
Bạc bảy đầu xứng vàng mười,
Hiền lương đầu xứng với người hung hăng.
Khùng như Sư Vãi ai bằng,
Khôn như bọm bãi nhiều thằng mang gông.
Lời khuyên khắp hết Tây Đông,
Chùng nào hết cá dưới sông hết đời.
Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát
(Niệm ba lần)

Cuốn thứ Tư

Hạ Ngươn lục thập nhứt niên,
Thầy đà về cõi Tây Phương ản mình.
Át Sứ Phiên Quốc chiến trịnh,
Qua năm Đinh Mão Nam Đình giao ngôi.
Hàm Nghi thất quốc thương ôi !
Qua nơi Tây Bắc lánh vòng gian nan.
Các vị quan trấn thờ than,
Lên non ản sĩ cho an một bề.
Tiên Hoàng Minh Chúa ử ê,
Cám thương lê thứ mắc vòng gian nan.
Tiên Vương vào chốn Phật Đường,

Bạch cùng Phật Tổ sự duyên cho tường.
Thích Ca nghe tấu khá thương,
Nói cùng Minh Đế Hón Vương mãi rồi.
Phật còn chưa đặng thành thời,
Bị đày dữ lúa huống gì Đế Vương.
Mình nhớ hồi lúc Minh Vương,
Liên qui đánh lễ Phật Trời tu thân.
Thích Ca mới hỏi ân cần :
Cớ sao Hoàng Đế tu thân làm gì ?
Minh Vương bạch Phật một khi,
Nam trào mất nước tại thì nơi tôi.
“Bây giờ tôi biết lỗi rồi,
Qui y cùng Phật cho tôi nói đời”
Thích Ca nghe nói thương ôi !
Minh Vương biết lỗi nước trôi mất rồi !
Nếu mà như muốn phục hồi,
Phải lo tu niệm vậy thời mới an.
Minh Vương nước mắt chứa chan.
Cúi đầu lạy Phật mình vàng Thích Ca.
Chư Phật xem thấy lụy xa,
Cám thương Nam quốc con xa cha rồi.
Nói cùng Minh Đế thương ôi,
Thất thập niên mới lập đời như xưa.
Minh Vương nước mắt như mưa,
Cám thương lê thứ thuế sưu nặng nề.
Chờ cho Nam quốc phục hồi,
Lao đao khổ hải chiến tranh bốn bề.
Thương thay trần hạ ử ê,
Biết làm sao đặng phủ về lê dân.
Như Lai lời mới tỏ phân,
Muốn cho bá tánh vạn dân tu trì.
Thời là phải cậy người đi,
Rao truyền bá tánh điều gì thiện nhơn.
Cứ lo những việc thảo hiền,
Bán dữ mua lành tai họa khỏi mang.
Minh Vương nghe Phật dạy tròn,
Lụy nhỏ hai hàng chẳng biết cậy ai.

Như Lai Phật Tổ Thích Ca,
Ngự tại non Đồi đòi Phật Quan Âm.
Truyền cho Đạo Sĩ chư Tăng,
Giả người dương thế giáo khuyên cõi trần.
Quan Âm Đạo Sĩ dạ rân,
Vung lời Phật dạy lãnh phần giáo khuyên.
Những người tàn tật khùng điên,
Kêu Trời gheo Phật Thần Tiên động lòng.
Thất Nương lập hội công đồng,
Chư Thần tuần vắng bốn phương cõi trần.
Đều vào đánh lễ Quan Âm,
Đạo Sĩ hỏi rằng chư vị châu chi ?
Chư Thần thất vị đều qui :
Trần gian hung ác chẳng vì Thần Tiên.
Cứ theo mắng Phật chưởi Trời ,
Cho nên tôi đến án tiền qui tâu.
Quan Âm nghe nói phân rằng,
Chúng sanh đại lắm lỗi làm nhiều khi.
Cho nên Minh Đế sâu bi,
Qui y cùng Phật chứ rày chúng sanh.
Như Lai Phật dạy đành rành,
Dạy bảo trần thế kết vành thiện dương.
Chư vị xin chớ dạ hờn,
Để tôi răn dạy thiệt hơn cho trần.
Chư Thần nghe dạy ân cần,
Lui về cung điện thế trần tuần xem.
Thấy trong bá tánh còn thêm,
Lên tâu Ngọc Đế đặng coi thế nào.
Ngọc hoàng ngự tại điện trào,
Truyền cho chư vị bước vào thành trung.
Hỏi rằng trong cõi Trung Ương,
Vạn dân thiên hạ hiện hung thế nào
Chư Thần tâu hết âm hao,
Tâu qua Ngọc Đế thấp cao cho tường.
Cõi trần nhiều đũa hùng cường,
Khinh khi Trời Phật chẳng nhường Thần Tiên.
Kêu Ôn rửa Dịch liền liền,

Cho nên tôi đến án tiền quì tâu.
Ngọc Hoàng ngự giữa điện châu,
Sai Thần Ôn Dịch xuống miền trần gian.
Lại sai trong hội Ngũ Hành,
Rải nhiều thứ trái chẳng lành cho dân.
Năm Ông vội vã tỏ phân,
Tâu qua Phật Tổ cứu dân tai nạn.
Thích Ca chưa có tỏ tường,
Có sao chur vị tâm đường Tây Phương ?
Năm Ông bạch lại Phật tường,
Ngọc Hoàng lệnh dạy Ngũ phương xuống trần.
Hai cõi Trung Ương vân vân,
Cho nên tôi mới tố trần Phật hay.
Thích Ca lụy ứa châu mày,
Thương thay trần thế mắc rày tai ương.
Mau mau kíp tới Tòa Chương,
Tâu qua Ngọc Đế xin thương cõi trần.
Lẽ nào sai giết hết dân,
Thứ dung cho nó tu thân nó nhờ.
Ngọc Hoàng nghe nói ngẩn ngơ,
Mới sai Lý Tịnh một giờ ra đi.
Đòi sang thất nhị Nương Nương,
Vào châu Ngọc bệ cho ta phân tường.
Thất Nương vào tại Ngọc đường,
Sắc lệnh Ngọc Đế bày tường thí chung.
Hạ ngươn nay đã muốn cùng,
Hại kẻ chẳng kẻ Thiên cung vậy mà.
Ai mà kính trọng Mẹ Cha,
Biết kiên Trời Phật chừa ra chẳng hành.
Phật xin cho kẻ chúng sanh,
Cứ giữ việc lành hơn lập âm vân.
Bền lòng niệm chữ từ bi,
Nữa sau có Phật dắt đi tòa vàng.
Bấy lâu Phật ở xa ngàn,
Bây giờ có Phật bước sang Nam trào.
Người đời như thể chiêm bao,
Thay hòn đổi xác biết bao nhiêu ngày.

Phật còn giả kẻ ăn mày,
Ai mà biết đặng lẽ này thiệt hơn.
Ông thời giả đại giả điên,
Ông thời giả kẻ tật nguyên biết đâu.
Thấy nghèo ăn hiếp khinh khi,
Cho nên mắc phải chịu rày tai ương.
Tật nguyên này thiệt khá thương,
Xin cho bù chùi các chú thợ quê.
Thấy giàu nhiều đũa u mê,
Quyền cao chức lớn nào hề biết chi.
Thấy ai tu tánh tu nghi,
Sang giàu kêu ngạo khinh khi chê cười.
Có tiền sao dạy nhiều bề,
Phước đâu ai để mà mình có ăn ?
Nào là phước của cao tăng,
Tu nhơn tích đức để hăng cháu con.
Cửa Huyền nay đã về non,
Cháu con giàu có bỏ mồn Phật Tiên.
Mảng lo lớn chức cao quyền,
Cho nên bỏ hết chẳng kiêng Phật Trời.
Lại thêm khi dễ nhiều lời,
Khi Phật chê Trời nhiều nổi thiết tha.
Chư Phật lụy ứa chan òa,
Thương thay trần thế lạy mà Quan Âm.
Dạy bảo trần thế kéo làm,
Sửu Dần xuất Thánh lo cần binh cơ.
Bính Dần thấy việc ngăn ngõ,
Qua năm Đinh Mão ngăn ngõ một hồi.
Chồng Nam vợ Bắc dân ôi !
Nói cho trần hạ dữ thôi kéo làm.
Ai mà thiện niệm nhứt tâm,
Tu nhơn tích đức khỏi làm tai ương.
Phật còn chẳng đặng thanh thời,
Huống chi trần hạ mà an nổi gì ?
Hết đây đến nước dị kỳ,
Dễ dành thiên hạ vậy thì chẳng an.
Đến đâu phá rối xóm làng,

Dụ dân đoạt của Đại Nam tiền trào.
Cuộc đời khổ hải biết bao,
Phật sai đạo sĩ truyền rao dân tường.
Như ai muốn ở Thiên Đường,
Đừng mê theo đạo Quỷ Vương làm gì.
Như mê theo đạo dị kỳ,
Thời mà phải bỏ vậy thì Tổ Tông.
Người đời xét phải cân phân,
Theo đạo nước khác có công danh gì ?
Người Nam theo đạo dị kỳ,
Công hầu chi đó bỏ thì ông cha.
Thân thác chẳng đặng làm ma,
Hồn khôn Thiên cầu ăn mà còn chi.
Thân thác thiệt rất thảm sầu,
Bụng đầu mổ hết đâu còn món chi.
Nói thôi trong dạ sầu bi,
Người đời ít kẻ xét suy cuộc trần.
Không coi mấy vị Thánh Thần,
Trung quân ái quốc nhân dân miếu thờ.
Hón Đường tạc để bây giờ,
Mấy lăng quan cựu trợ trợ đời này.
Long Xuyên Tiền Nhậm còn ghi,
Long Thuận Chương Lý miếu lăng còn.
Hà Tiên hùng dũng Vệ Cơ,
Tử trận mà thác miếu thờ tạc danh.
Địa đầu là xứ Bắc Thành,
Quan thượng tạ trần miếu ấy tốt thay.
Chớ nay nhiều sự dị kỳ,
Làm quan tử trận miếu thờ ở đâu ?
Người đời phải xét cao sâu,
Việt Nam Tiền Hón sau dầu cũng sang.
Đến chừng gặp Chúa Minh Hoàng,
Làm sao về đặng Hón đàng cho xong.
Cũng như chim mắc trong lồng,
Có ai gỡ khỏi cho xong mà về ?
Các nước vây phủ tư bề,
Phật cùng chư vị nào hề rảnh đâu.

Minh Hoàng ngự tại Nam Lầu,
Phật cùng chư vị lo thâm phép Thần.
Phi đao bửu kiếm rất đông,
Chuẩn Đề thâm hết cứu trần gian nan.
Hóa lửa nó đốt muôn ngàn,
Hồ lô Phật Tổ đổ tràn nước ra.
Núi giảng bao khắp người ta,
Cố ông Di Lạc thâm mà non cao.
Nước dung lụt đến đọt sào,
Cố ông Yết Đế thâm mau thủy triều.
Bàn Môn thả thú rất nhiều,
Kỳ lân sư tử lại nhiều thú hung.
Văn Thủ tay chấp thần cung,
Huê Quang cầm kéo trừ trùng độc tan.
Bàn môn diệu thuật đa đoan,
Hóa lửa nó đốt muôn ngàn người ta.
Quan Âm Nam Hải bước sang,
Tĩnh bình thâm hết mới an tai nàn.
Thoại Ba tài trí đa đoan,
Thiên la địa võng bủa trần tứ phương.
Di Đà tay chấp thần chương,
Đánh ra một cái tan tành còn chi.
Đào Lư diệu thuật rất kỳ,
Hóa ra muôn thú ai bì đặng đâu.
Thú sao tài phép lạ lùng,
Hóa phép hóa lửa khó thay cho đời.
Nó hóa nhiều phép kỳ tài,
Lửa cháy nước ngập rất nên thâm sâu.
Chư Thần xem thấy lắc đầu,
Trừ sao cho đặng lên cầu Thích Ca.
Phật Tổ thôi mới phán ra,
Sai ông Hộ Pháp bắt mà thú yêu.
Đào Lư phép nó rất nhiều,
Hóa binh hóa tướng như điều rất đông.
Phật Tổ ngự tại Vân Trung,
Sai Tề Thiên xuống thâm tan tướng điều.
Đào Lư tài phép đủ điều,

Hóa ra ác thú thật nhiều rất hung.
Phép tài biến hóa vô cùng,
Tu hành thì khỏi làm hung đâu còn.
Chuyến này cha mẹ lạc con,
Tân Mùi khổ hải hồi còn thon von.
Nhâm Thân chưa đặng chính tề,
Đến thăm Quý Dậu Hớn Trào bình an.
Thiên Đường Địa Ngục hiệp sang,
Trung Ương tam giải xuê xang phi tình.
Nói cho bá tánh làm tin,
Đừng mê đạo khác mà quên Nam Đình.
Đến chùng gặp hội bình minh,
Gương nào tội nấy chớ tình thờ than.
Nói cho bá tánh đặng tàn,
Chùng nào đến giảng vá hoàn biết nhau.
Bấy lâu nói trước mà sau,
Bây giờ nói chuyện mau mau tới rồi.
Như ai mà có nghi ngờ,
Tôi thề cho chứng Phật Trời nào sai.
Nam Mô Đức Phật Như Lai,
Tôi chẳng có nài ai muốn thời nghe.
Đinh Mão thứ nhứt hẩn hồi,
Có tàu Đông Hớn Phật Bà xét coi.
Thập Điện đỡ nẻo hẩn hồi,
Vấn Thù treo lưới buồm lèo xuê xang.
Mấy người tu niệm đặng an,
Những kẻ làm ác có còn ở đâu.
Phật Bà xem thấy lụy châu,
Biết làm sao đặng cứu rày hung hăng.
Ai mà tu niệm ăn năn,
Thấy kinh rán chép cũng bằng tu non
Ai muốn cho đặng vuông tròn
Chép truyền phước để bia son đời đời.
Dạy thôi nay đã hết lời,
Ra công chép lấy để đời mà coi.
Phật biểu lưu truyền hẩn hồi,
Ai ngòi đặt đặng nên đời bỏ qua.

Nói cùng nam nữ trẻ già,
Ai chép truyền đặng phước bằng non cao.
Nếu ai mà chẳng tin lòng,
Nữa sau lại bị Âm Binh lại rày.
Huệ Lưu nào nại công lao,
Khuyên trong nam nữ đừng xao tấm lòng.
Cũng đừng lánh đục tìm trong,
Xả thân cầu đạo tham vinh làm gì ?
Bạc đâu sánh lại với chì,
Vàng đâu có lộn với thau cũng kỳ.
Làm giàu phải xét phải suy,
Bạc cho ai đổi sắt chì làm chi.
Tu hành như ngọc lưu ly,
Sang giàu ác đức như chì gắn câu.
Rủi tay đức xuống ao sâu,
Lụng vào đáy biển biết đâu mà tìm .
Phật Trời nói chẳng sai lầm,
Tu nhơn như ngọc báu cầm trên tay.
Ác nhơn như thể dép giày,
Nói cho nam nữ xét rày mà coi.
Thân tôi ở một cái chồi,
Cũng như ngọc chiếu sáng soi khắp ngàn.
Chùng nào bầy núi thành vàng,
Thì là mới đặng thanh nhàn tấm thân.
Cực lòng nói hết Đông Tây,
Nhơn dân sao chẳng xét đời mà coi ?
NamMô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
(Niệm ba lần)

Cuốn thứ Năm

Thương thay trần hạ đời nay,
Trời đà mở hội khổ thay nhiều bề.
Các nơi chư quốc ủ ê,
Bốn phương khổ hải nhiều khó an.
Nhơn dân điều mắc tai nàn,
Đói đau khổ ải rộn ràng trái ban.

Giáp Tý chưa mấy tai nần,
Sử Dàn đa bệnh lại còn đa binh.
Tháng ba mừng chín xuất binh,
Ngày rằm xuất tướng dạy binh phép mầu
Đến đâu đá nổ súng chai,
Nói cho già trẻ gái trai hay mừng.
Át Sử này xuất tướng trung,
Bính Dần nhiều bực anh hùng ai đương.
Đinh Mão thứ nhứt oai cường,
Thiệt tướng Tiền Đường khôi phục Đế Vương.
Át Sử ác thú lộ trương,
Ăn mình rừng rậm chưa ra chán chường.
Chùng nào ác thú Quỷ Vương,
Hóa lửa nó đốt mới chường ra đi.
Nói cho già trẻ lo âu,
Minh Vương khôi phục Hớn Châu phong thần.
Rán mà tu niệm ân cần,
Đặng mà coi hội Long vân trên Trời.
Ở trên mây bạc giữa vời,
Tiêu thiêu ca xướng khác nào Trường An.
Rao cho bá tánh đặng tường,
Kinh này rớt việc rớt đời bớ dân.
Lặn đạn chẳng biết mấy lần,
Nhơn dân khổ hải thương ôi cho trần.
Truyền rao chẳng biết mấy lần,
Thương đời trần hạ muôn phần lao đao.
Nước đâu ngập lụt gò cao,
Lửa đâu dậy cháy lao xao khắp ngàn
Cám thương trần hạ lãng xăng,
Mắc trong nước lửa biết đường là đâu.
Thứ lửa nó bay lên cao,
Đến đâu cháy đó chỗ nào cũng tiêu.
Thương thay hung dữ chắt chiu,
Bị loài thú dữ mất tiêu xác hồn.
Ác nhơn tánh mạng bất tồn,
Tu hành khác thể như bòn hoa Tiên.
Phật Trời thương mấy người hiền,

Phủ che khỏi hết lụy liên tai nàn.
Làm ác tánh mạng đâu còn,
Kiêu ngạo tu niệm lại còn mau tiêu.
Bấy lâu Trời Phật chắt chiu,
Dưỡng nuôi nào có xử tiêu làm gì ?
Nuôi kẻ hung ác vô nghì,
Cao đầu lớn vóc đến thì cọp ăn.
Tu nhơn thời đặng ở ngoài,
Phật Trời bảo dưỡng hào hê mang tai.
Trước sau nói chẳng an bài,
Sợ dân náo động giấu hoài không cho.
Bính Dàn tai nạn rất to,
Nói cho trần thế mà lo tu trì.
Cầu nguyện bái Phật li bì,
Quan Âm Bồ Tát cứu thì khỏi lo.
Phật biểu truyền dạy mấy lần,
Coi đâu bỏ đó mang tai liền liền.
Mang tai bá tánh lại phiền,
Mới tu mà muốn thành Tiên tức thời.
Tu như thuyền nọ chạy khơi,
Có đâu tu niệm hết thời lại thôi.
Dương trần ở bạc như vôi,
Khi dễ Thần Thánh nghĩ thôi đau lòng.
Cho nên mắc phải trong vòng,
Nói ra thì lại mắc lòng chị anh.
Bạc đầu phải sợ tóc xanh,
Liệt oanh vạn quốc cũng đương tranh giành.
Thương thay Trung Quốc chẳng lành,
Phù Tang nhiều cách khổ hành lê dân.
Nhưng mà Trời chưa định phân,
Cho nên trung Quốc lo cầu các nơi.
Dầu cho giặc giã toi bời,
Kể sao cho hết tai Trời dân ôi !
Hạ ngươn nay đã hết rồi,
Minh Hoàng cầu Phật lập đời Thượng Ngươn.
Tu hành nhơn đức thì hơn,
Thay hồn đổi xác nhờ ơn Cửu Trùng.

Hết tục rồi lại đến Tiên,
Giữ lời Phật dạy mới yên mới lành.
Tu thời như ngọc báu lành,
Ác nhờn thời lại thác còn tuổi xanh.
Ác thú lớp giựt lớp lành,
Lớp lồi lớp kéo tan tành loài gian.
Ngồi trên mây bạc nào an,
Thấy kẻ vô nghĩa khó toan cứu giùm.
Tu nhờn thời đặng thung dung,
Dựa cùng Tiên Phật vô cùng hiển vinh.
Lao xao kẻ khóc người than,
Cong lưng mà chạy biết phương thế nào ?
Giặc thời vây phủ khắp bao,
Đoái nhìn lửa cháy lao xao khắp rừng.
Dưới sông thời nước lại dung,
Khỏi lửa thời nước khó mà lánh thân.
Hổ lang ác thú thời đông,
Trốn đâu cho khỏi khó mong thoát nần.
Phật Tiên còn hỡi luận bàn,
Công đồng hội nghị tôn Hoàng Đế vương.
Đình Mão Thánh Chúa nói ngôi,
Thìn Ty Ngài ngồi ngai vị chưa an.
Canh Ngũ mới ngự chánh đàn,
Nói cho bá tánh liệu toan tu hành.
Phật Tiên còn hỡi sàu bi,
Huống chi trần thế vậy mà sao an.
Năm năm sáu tháng cơ hàn,
Quý vương gây loạn nào an thế trần.
Chỗ nào nó cũng muốn giành,
Cám thương Tàn quốc mười phần còn hai.
Tây Phiên gió cuốn chạy dài,
Tiên Vương nó tính nay mai cũng dài.
Các nước chư quốc chư hầu,
Đều đi cống lễ hàng đầu Thánh Vương.
Đại Nam xưng hiệu Tiên Đường,
Nói đời nhà Hồn bốn phương phục tùng.
Nam trào Chúa Thánh quân trung,

Muôn năm bình trị muôn dân an nhàn.
 Quý Dậu có Phật Ta bà,
 Vạn dân thiên hạ nhà nhà ấm no.
 Huệ Lưu hết dạ cần lo,
Lưu truyền một bản rao cho dân tường.
 Phật Trời thương hết Trung Ương,
Thiện nam tín nữ không thương Phật Trời.
 Mấy điều căn dặn hết lời,
Tu cầu khỏi hại như thời thượng lai.
 Huệ Lưu ý tứ nào sai,
 Đặng cho bá tánh gái trai tu trì.
 Cũng đừng thấy vậy mà khi,
Nói cho hết tiếng khổ thì thân tôi.
 Thương dân đã nói hết lời,
 Tôi nay thế vị thay lời Thích Ca.
 Rao truyền cho đủ gần xa,
Thế lời cho Phật dám mà dối đâu !
 Chùng nào Núi Cẩm hóa lầu,
 Thời là bá tánh đâu đâu thái bình.
 Thương thay trần hạ hết tình,
 Sấm Trời sao lại thành linh nổ ra.
 Chùng ấy mới thấy quỷ ma,
 Ai lành ai dữ ai là Phật Tiên.
 Chùng nào tiếng sấm nổ ra,
 Thời là lành dữ kẻ tiêu người còn.
 Nói ra nghĩ lại héo von,
 Lành còn dữ mất khác rày với nhau.
 Khó nghèo cũng thế như giàu,
 Sang giàu thì lại đói đau hơn nghèo.
Nam Mô Vô Ngại Đại Bi tâm Đà La Ni
A Di Đà Phật
(Niệm ba lần)

Cuốn thứ Sáu

Thương thay trần hạ đời này,
Nói cho bài niệm đặng mà giải khuây.

Niệm Phật như thể trồng cây,
Vun phân tưới nước thì cây đơm chồi.
Ai mà niệm Phật thả trôi,
Cũng như cây bén mà mình nhỏ lên.
Lập vườn muốn lập cho nên,
Đặng nhiều cây nhánh vững bền dài lâu.
Ở đời ít kẻ lo âu,
Niệm Phật ít tiếng câu mâu nhiều lời.
Mảng lo tranh đấu sớm trưa,
Tụng kinh niệm Phật càng ngày càng tiêu.
Hạ ngục gian ác rất nhiều,
Thiên Đình ngày muốn xử tiêu cho rồi.
Minh Vương không xiết hơi ôi,
Lo mưu định kế cứu rày Hạ Ngươn.
Liên qua Tây Vực Linh Sơn,
Cầu Phật giải cứu cõi trần hạ Ngươn.
Chư Phật đến trước đơn trì,
Tâu cùng Ngọc Đế chớ hờn chúng sanh.
Để cho Phật dạy làm lành,
Chùng nào chẳng đặng sẽ hành bịnh căn.
Thiên đình thôi mới phán rằng :
“Ta muốn hủy hết vạn dân đời này”
Dương trần hung ác lắm thay,
Nhơn sao Bồ Tát xin rày làm chi.
Chư Phật mới tấu một khi,
“Chúng sanh đại lắm nhiều khi lỗi làm”
Minh Vương lụy nhỏ rờng rờng,
Thương đời không Chúa lỗi làm thâm đa.
Mới qua cầu lịnh Thích Ca,
“Tâu cùng Ngọc Đế thứ tha dân nhờ”.
Ngọc Hoàng nghe tấu ngẩn ngơ,
Chư Thần vào tấu thiên cung cho tường.
Minh Vương cạy khắp bốn phương,
Dạy bảo xuống cõi Trung Ương tu trì.
Cúi xin ngọc Đế xét suy,
Dương trần nhiều kẻ dậy thì tu thân.
Ngọc Hoàng phán rõ nguồn cơn,

Minh Vương vốn thiệt là vua nhơn từ.
Thôi thôi tha thứ trần gian,
Vì lòng Bồ Tát với chàng Minh Vương.
Chư Phật về cõi Tây Phương,
Nói cho Minh Đế tỏ tường trước sau.
Minh Vương hết khúc quặn đau,
Cậy Tiên cùng Phật mau đi dạy trần.
Phật Tiên thôi mới đổi phiên,
Xuống ngay trần thế giả người bần nhơn.
Giả Diên rồi lại giả Khùng,
Cơ hàn rách rưới rất nên thăm sàu.
Lắt lẻo nào có ở đâu,
Mặc tình trần hạ nào đâu ép mình.
Thế gian nhiều kẻ chê cười,
Chê rồi lại mến; cười rồi lại ưa.
Bây giờ chẳng khác như xưa,
Có ông Tiều Lão ngăn ngừa Đế Vương.
Có Tiều thì biết ngõ đường,
Không Tiều thì mắc tai ương hoai hoai.
Đến đâu thiên hạ an bài,
Hết tai hết họa hết loài tà tinh.
Hết đau hết nhức trong mình,
Cho nên bá tánh theo này Tiều đi.
Có người niệm Phật từ bi,
Tiều có biết gì thiết tướng hô binh.
Niệm Phật trừ chẳng đặng tin,
Lại mắng lại nhiếc lại la om sòm.
Thời là chứng bệnh phải mòn,
Thuốc kia đôi muống uống tiêu bệnh lành.
Ác nhơn khác thể chỉ mình,
Cầu Trời khẩn Phật có lành chi đâu.
Phật cứu chẳng đặng khó âu,
Tại mình bạc ác chịu sàu lao đao.
Phật thương trần hạ xiết bao,
Cứ lo khuyên bảo sao dân bạc tình.
Hễ là niệm Phật tụng kinh,
Quan Âm Đạo Sĩ chứng minh cho mình.

Khỏi sa vào chốn Diêm Đình,
Ta bà non núi màu linh thể trần.
Núi non ngàn dặm cũng gần,
Dầu đi biển Bắc non Tần sá bao.
Tu niệm thì đặng thái bình,
Đi đâu cũng có Thần linh hộ mình.
Khuyên hết lớn nhỏ ai ai,
Giữ theo lời dạy nai mai coi đời.
Cũng đừng bẻ nạn chống Trời,
Sa vào chiến trận uổng đời bớ dân.
Xem đi xét lại mấy lần,
Từ Tý đến Ngọ không bình không an.
Từ Ngọ đến Ngọ đa đoan,
Mùi Thân thiên hạ mới an cửa nhà.
Quý Dậu có Phật Ta bà,
Thái bình bá tánh nhà nhà ấm no.
Phật Tiên hết dạ cần lo,
Dạy khuyên già trẻ cứ lo tu trì.
Rủ nhau niệm Phật từ bi,
Cứ lo niệm Phật tụng kinh cho bền.
Thì là trần hạ khỏi nần,
Cảm thương Sư Vãi nay mai đi hoài.
Đi cho đến nổi đất chai,
Đến đâu dạy đó chẳng nài lao thân.
Người đà hết dạ ân cần,
Già trẻ sao chẳng tu thân mà nhờ ?
Nghe qua rồi lại làm ngơ,
Ngày sau chẳng khác chỉ tơ rối cuộn.
Làm sao mà gỡ cho sông ?
Cậy ông Sư Vãi gỡ cuộn mở cho.
Tu hành thời phải cần lo,
Ơn Cha nghĩa Mẹ phải toan lo đền.
Ơn Thầy nghĩa tớ đừng quên,
Xử nên tròn nghĩa mới nên con người.
Vô tình nhiều đứa chê cười,
Thấy ai tu niệm kiếm lời biếm chê.
Đứa ngang nó lại cười rề:

“Thầy mà sau lại đặng về cõi Tiên ?”
Lung lẳng xem thấy mà phiền,
Nó ý có tiền nên chẳng kể ai.
E cho những cuộc đất cày,
Mạnh ai nấy đập nói cho mà phòng.
Nghèo nàn tu niệm nhứt tâm,
Cũng như có ngọc ngàn cân trong nhà.
Cứ lo niệm Phật Di Đà,
Khỏi tay khỏi họa khỏi loài yêu ma.
Nói cho nam nữ trẻ già,
Sang giàu tích ác Phật nào cứu cho ?
Đừng thấy tu niệm chê cười,
Chê cười nào có ảm no bao giờ.
E cho như thể rối tơ,
Không ai cứu đặng bơ vơ kêu Trời.
Ngồi buồn giải muộn giáo đời,
Dân an quốc thái thời tôi thanh nhàn.
Cầu cho Minh Đế đặng an,
Đặng tôi trở lại lãnh trang với Thầy.
Kéo mà thương gió nhớ mây,
Thầy trò hai ngã lòng đây quá buồn.
Nào khi nắng bụi bay luôn,
Một Thầy ba tứ chẳng buồn lại vui.
Bây giờ cách trở xa xuôi,
Là đời ly loạn nên tôi xa Thầy.
Đòn kia ai nỡ đứt dây,
Ba tôi thời cũng theo Thầy không buông.
Tuy là cách trở xa phương,
Lâu ngày thời lại nhớ thương trong lòng.
Bây giờ còn hơi long đong,
Chê cười mặc thế cõi lòng nào sai.
Giữ lòng hiếu nghĩa cả hai,
Đạo nào thời cũng vãng lai mới mau.
Bền lòng gắng giữ hồi lâu,
Quân sư phụ tử nào đâu sai lầm.
On Thầy ghi để vào lòng,
Thầy trò là nghĩa ngàn năm đá vàng.

Vân Tiên còn bị hàm oan,
Huống chi sĩ tử khỏi mang tiếng trần.
Địch Thanh trước bị gian thần,
Ngày sau cũng đặng các lân dựa kề.
Thôi thôi đừng nói ử ê,
Giải khuây khắp hết các bề quận châu.
NamMô Di Lạc Phật Bồ tát Ma Ha tát
(Niệm ba lần)

Cuốn thứ Bảy

Ngồi buồn nhớ lại ngồi buồn,
Mấy lời Phật biểu đôi trương ghi vào.
Thương thay trần hạ xiết bao,
Cứ đem chuyện dữ chất cao như thành.
Lưỡng thần biên chép đành rành,
Tội dư trăm tội ai xin đặng nào.
Nhiều người thật rất hùng hào,
Chẳng kể đầu bạc tuổi cao chút nào.
Am vân thì lại ít vào,
Cho nên mắc phải lao đao nhiều bề.
Thấy ai tu niệm cười chê,
“Thầy hay Vãi giỏi khỏi bề gian nan”
Ngặt đời nó việc dị đoan,
Rủ nhau dუმ miệng ngựa ngang chê cười.
Cười một mà khóc tới mười,
Sao không chi xét vui chi bớ người.
Tôi nói chúng có Đất Trời,
Ngạo cười đọa cửa Thứ Mười dân ôi !
Ngưỡng than chẳng có thấu Trời,
Sa vào Hắc Ám biết ngày nào ra.
Xưa kia cha mẹ ông bà,
Ở cõi trần hạ hay là ở đâu ?
Thuở xưa sáu chục bạc đầu,
Đời nay ba chục tóc râu bạc nhiều.
Cố ăn lại ở hãnh kiêu,
Nói mình bá hộ khi chê kẻ nghèo.

Sang giàu như bọt như bèo,
Nghèo mà tu niệm như kẻo lông xua.
Dầu cho sớm nắng tối mưa,
Cũng là khó thấm nước vô tới kẻo.
Lung lẳng khác thể như bèo,
Nay đời mai vịnh cheo leo bến bờ.
Tu hành nào có bơ vơ,
Cũng như tầm nhộng có tơ bao ngoài.
Ở trong như thể lâu đài,
Khỏi lo khỏi sợ chi loài chông gai.
Ác hơn mắc họa mắc tai,
Nói cho hung ác luận bàn cười chê.
Người lành khác thể quế mai,
Lung lẳng khác thể như chai vậ mà.
Mai già bông lá tốt tươi,
Mai non khô héo tiêu mòn lá bông.
Còn đâu mà đợi mà trông,
Tu hành nào có mang gông bao giờ.
Ý tài như đám hung nô,
Bị tay Nhơn Quý tóm thâu cơ đồ.
Quyền cao bằng Lý Đạo Tông,
Làm tụy Trình Tuế mạng vong tại chùa.
Châu Xương tài sức không vừa,
Mắc mưu Quan Thánh phải theo phục tùng.
Sư Đồ tài phép không cùng,
Bị tay Thúc Bảo gởi mà thê nhi .
Thành Đô tài gã ai bì,
Mắc tay Ngươn Bá thác thì ra ma.
Dương Phàm nào khác Na Tra,
Còn làm Lê thị hóa ma Tiết Cương.
Trung thần là Triệu Khắc Thường,
Giian thần vừa diệt Thiên Vương miếu thờ.
Tước quyền Trịnh thị Nam Vương,
Bị nàng Hàng thị một giờ thác oan.
Long Vương ở cõi Hải Giang,
Khi người thầy bói nên chàng vong thân.
Huyền Trang Tam Tạng tu cần,

Tám mươi một nạn mà không lụy mình.
Trịnh Hâm là đứa bạc tình,
Thì sau mắc phải Thiên Đình xử phân.
Vân Tiên mắc nạn mấy lần,
Ngày sau người được ẩn rông trị dân.
Nguyệt Nga trinh tiết liễu thân,
Gian nan sá kể chông gai nhiều bề.
Sau Nàng Chánh hậu Hoàng thê,
Trung trinh tiết hạnh ai chê bao giờ.
Lang tâm như mụ Vi Cơ,
Thác rồi tiếng nhớp dơ đời đời.
Dầu ai có giỏi dối đời,
Trần gian không rõ Phật Trời cũng hay.
Trụ Vương tửu sắc mê say,
Nhà Thương mắc nước quân thần tan hoang.
Gái như nàng Võ Thị Lang,
Chê Tiên bóng quáng sau nàng lại đi.
Lang Châu vốn thiệt là cùi,
Hết cơn đày đọa sau ngồi báu ngôi.
Vinh sang họ Tạ chẳng rồi,
Sau lại bị đuổi ra ngoài làm dân.
Tu hành giữ lấy nghĩa nhân,
Mấy đời có đọa Tổ Tông của mình.
Tham gian hung ác bắt mình,
Hết tai tới họa hết tinh tới tà.
Kể sao cho hết vậy mà,
Kinh này nói tích ai dùng thời coi.
Mặc tình già trẻ xét soi,
Chớ tôi đâu có đồ nời rút ra.
Mấy bài của Phật cho ta,
Chớ nào có sai ngoa đâu mà.
Cũng nhờ Đức Phật Di Đà,
Truyền rao trần thế trẻ già luận xem.
Tu hành như thể cái đèn,
Lung lẳng khác thể buộc chen kẹt rào.
Thiện ác Phật đã truyền rao,
Mặc tình thiên hạ ai nào biết đâu.

Ở đời đặng cá quen câu,
Được chim bẻ ná được câu quen cây.
Thân tôi như thể bị đày,
Bốn phương thiên hạ Đông Tây tới hoài.
Phật cho giải muộn một bài,
Cuộc đời tôi có ép nài chi ai.
Tôi thể có Phật Như Lai,
Mặc tình thiên hạ giành ai thì giành.
Chớ tôi không giựt không giành,
Sao lại nhiều kẻ tranh giành với tôi.
Ai ai cũng ở trong Trời,
Phần ai nấy hưởng ngạo đời làm chi.
Khoe mình tài trí tiên tri,
Sao mà theo ngạo cười chi sĩ hiền ?
Khổ đoạn lại khổ đoạn trường,
Thấy đời kêu ngạo mà buồn lắm thay.
Nam Mô Phật Tổ Phật Thầy,
Chúng minh trần thế thưở này bình an.

Cuốn thứ Tám

Máy Trời mở hội đặng khoa,
Mười ba tháng chín Trời ra một điềm.
Trời chiều mây lặng gió êm,
Giờ Thân Trời mới nổi lên rõ ràng.
Điềm hiện ba sắc tam quang,
Sắc đỏ sắc vàng lại với sắc xanh.
Một điềm ba sắc chẳng lành,
Ất Sửu tháng Tuất giờ Thân không hiền.
Một điềm ba việc đảo huyền,
Hăm bảy tháng này phút lại hiện ra.
Phía đông cái bàn màu vàng,
Lại thêm cái lái khó mà biết bao.
Trắng xanh vàng đỏ bốn màu,
Việc đời cận lắm khó âu bây giờ.
Rán mà tu niệm kinh thờ,
Tôi không có muốn ước mơ làm gì.

Hào quang mà hiện sắc vàng,
Là của Minh Hoàng Tiên Đế Thánh Vương.
Hào quang chiếu đỏ ló trương,
Đó là nước của Thiên Vương rõ ràng.
Hào quang xanh của Tàn Hoàng,
Hào quang sắc trắng của Tây vậ mà.
Cho nên ngày nó chiếu ra,
Mười ba tháng chín hiện ra rõ ràng.
Nói cho già trẻ đặng tàn,
Việc đời gần chớ không xa mà chờ.
Phật Trời chiếu rõ tri cơ,
Có nghe không ép làm ngư không nài.
Xem trong Nam quốc gái trai,
Không kiêng Tông Tổ theo loài khuyển ngư.
Giận nhau kết oán gây thù,
Nói xiên nói xéo theo loài ngư lang,
Khoe mình tài trí đa đoan,
Không kiêng Tinh tú chê sang Ngũ hành.
Nói rằng loài quỷ xuân xanh,
Cho nên Thần Nữ theo hành hải kinh.
Làm cho gia quyến bất bình,
Nhỏ không nhịn lớn tại mình ngỗ ngang.
Cõi trần mà đặng bình an,
Nhờ đâu mà lại chê hàng Ngũ Vương.
Hóa sanh vạn vật nuôi mình,
Cũng là trong hội Ngũ Vương vậ mà.
Năm vị con của Ngọc Hoàng,
Cho nên cõi thế coi mà năm cung.
Đại Giang là Liễu Lục Cung,
Coi về cõi nước chuyển luân cho trần.
Đại Lâm là Mộc Tinh Quân,
Coi theo thảo mộc vạn dân điều nhờ.
Đại Địa là vị Thổ Quan,
Coi về sở đất cho trần hạ đây.
Vạn dân gia đạo an hòa,
Hoặc là tử táng cũng là Thổ Quan.
Hỏa Tinh là vị lửa hồng,

Làm cho chín vật được trần độ thân.
Kim Tinh là ngọc báu châu,
Có diêm có mẽ mà nuôi cõi trần.
Năm vị vốn thiết năm Thần,
Chẳng thiếu nợ trần sao lại réo kêu.
Bởi cõi trần hạ chớ trêu,
Réo kêu thì tới coi rày làm sao.
Thấy đời tôi lại ngán ngao,
Rửa thôi rất độc lẽ nào dám dung.
Rửa kêu Cố Hỉ thượng cung,
Bà Hỏa, Bà Thủy lại kêu Thánh Thần.
Năm Non bảy Núi Bà Hồng,
Ôn Hoàng Dịch Lệ lại kêu bảy Bà.
Lại kêu Tinh tú vậy mà,
Cửu Phẩm Lịnh Bà mười phẩm cung Cô.
Rửa kêu khắp hết Thần linh,
Lại chê Thần Thánh chẳng linh chút nào.
Cho nên mười chính cõi vào,
Trần gian chớ trách hỗn hào đừng than.
Cũng đừng ỷ sắc nghinh ngang,
Thánh Thần không phải là hàng tay sai.
Nói cho thiên hạ gái trai,
Từ đây biết tới chẳng sai bớ trần.
Nói cho mà giữ lấy thân,
Đông Tây Nam Bắc mười phần còn hai.
Cửa Trời bốn phía mở khai,
Trách lòng bá tánh dạy hoài không tin.
Không truyền chê Phật chẳng linh,
Truyền rao bá tánh tại sao không vì ?
Xét trong thiên hạ vậy thì,
Hùng hào sa ngục tiếng đời đồn xa.
Người hiền thì ở trong gia,
Quê mùa nào biết tây tà chi đâu.
Hùng hào thông thạo quận châu,
Mả tà cai đội ngục nào cũng thông.
Thấy vậy mà nảo mà nòng,
Gẫm trong thiên hạ như chim trong lồng.

Cớ sao chẳng xét lấy thân ?
Cứ lo bẻ nạn chống Thần chống Tiên.
Cho nên nhiều kẻ lụy liên,
Phật Trời thấy vậy nào yên trong trong lòng.
Cho hàng chư sĩ Quan Âm,
Giáo người trần hạ kéo làm Thần Tiên.
Ở sao chẳng biết làm hiền ?
Cứ lo tranh đấu hết tiền mới thôi.
Thấy ai đói khó cúc côi,
Chẳng thương thì chớ biếm nay đoạn trường.
Sang giàu như ngựa buông cương,
Bần y sĩ tiện như chuông đèn vàng.
Chữ rằng bần phú khó toan,
Xả thân cầu Đạo nào màng công danh.
Sang giàu mà chẳng làm lành,
Sao bằng tích đức để dành ngày sau.
Khó nghèo tích đức như đèn,
Sang giàu hung ác như kèn bi ai.
Xuân hồi thì hạ mới lai,
Thu qua đông lại nào sai đâu là.
Bấy giờ khác thể vậy mà,
Bốn mùa tám tiết vậy mà đổi xoay.
Thuở nay đông chót xuống đông,
Bây giờ xuân chót đông hầu lạ thay.
Từ đây Tuất Hợi tới đây,
Phật Trời xoay đổi đông tây khác mùa.
Giáp Ất chưa biết tới chùa,
Bính Đinh thời mới biết chùa Đế Vương.
Mô Kỳ tam cõi đấng đàng,
Canh Tân thì mới hiệp đàng phân ngôi.
Nhâm Quý chư Phật Ta bà,
Nhơn vật thiên hạ nhà nhà ám no.
Thương thay dạy nhỏ dạy to,
Dạy hơn dạy thiệt sao dân không dò ?
Cứ lo chươi rửa đôi co,
Không biết niệm Phật mà lo cứu mình.
Cớ rửa kêu réo Thần linh,

Hễ kêu thì tới trọng khinh mặc tình.
Linh Thần là vị Thần Quang,
Thượng động Cố Hi con vua Ngọc Hoàng.
Bảy là bảy phẩm Nương Nương,
Năm Ông vốn thiết Phật Vương cõi trần.
Năm non bảy núi chư Thần,
Thủy Long một cõi Long cung giang hà.
Chúa sứ là quân vậy mà,
Cửu phẩm lĩnh Bà vốn thiết cửu cung.
Ôn Hoàng Dịch lệ rất hung,
Đại Càng Nam Hải Quốc Gia cứu trùng.
Nói cho thiên hạ hay cùng,
Réo kêu thì tới khó dung cho trần.
Phật biểu tôi giáo như dân,
Khuyên trong già trẻ gái trai khá từ.
Nếu mà rửa nữa hư thân,
Rửa người khác thể vun phân cho người.
Dầu ai làm quấy thì cười,
Khuyên người sửa lại chớ đừng rửa chi.
Chười rửa mà có ích gì ?
Chười thời mang họa rửa thì mang tai.
Quan Công nào phải tay sai,
Cho nên cõi thế lại sai đến Ngài.
Bất kỳ già trẻ gái trai,
Giận nhau thì lại kêu mà Quan Công.
Nói rằng Quan Đế chẳng linh,
Vạn hầu bẻ hòng nó đi cho rồi.
Quan Công hiển Thánh về Trời,
Có đâu ở thế cho trần hạ sai.
Thấy vậy tôi lại phiền hoài,
Quan Công không phải thiếu tiền dị đoan.
Mấy đũa hò hét nghinh ngang,
Hay cho Quan Đế đàn tràng dữ a.
Lại sai Thái Tử Na Tra,
Ngụy Trưng Thần Tướng châu ba cõi rày.
Rao truyền khắp hết Đông Tây,
Bốn phương Thần Thánh khó mà dung cho.

Nói cho mà giữ mà lo,
Đừng quen thói cũ mà bò ngêu ngao.
Phải dò lòng biển cạn sâu,
Lên non mới biết non là bao cao.
Hễ là cậu thủy tri ngư,
Cận sơn tri điểu, cận lâm biết rùng.
Ngó lên mây bạc chín từng,
Hai đàng tội phước nửa mừng nửa than.
Thân tôi giấc ngủ nào an,
Thương đời trần hạ thác oan mà sầu.
Bởi chân chẳng biết cạn sâu,
Cho nên mắc phải vào nơi thập sầu.
Chết đâm chết chém rơi đầu,
Là người trộm cướp nào mà trách ai.
Chết mà da thịt không phai,
Là kêu Thần Thánh mà sai bắt người.
Chết mà còn nói còn cười,
Là khi trong cõi Ngũ Hành chẳng linh.
Chết mà mê sảng trong mình,
Khinh khi Thất Tổ của mình chẳng linh.
Chết mà lo sợ hải kinh,
Là khi Trời Phật nên mình thác oan.
Chết mà chẳng thấy trời than,
Là kêu Ôn Dịch nên mang khốn nghèo
Chết mà trôi nổi như bèo,
Ý giàu tổn đức phật rày thảm thay.
Chết mà bất cập tri cơ,
Tại là háo sắc ước mơ má hồng.
Chết mà thân thể xẻ xài,
Tại là lấy vợ giết chồng người ta.
Chết mà thân thể chẳng hòa,
Tại mình ác đức chết mà treo thây.
Thấy đời mà lại sầu tây,
Xin người dương thế phải suy lấy đời.
Cũng đừng khi Phật ngạo Trời,
Cũng đừng khi dễ vậy mà Tổ Tông.
Cũng đừng chười gió mắng đông,

Cũng đừng khi dễ Thánh Thần chẳng linh.
Cũng đừng chọc gái tốt xinh,
Cũng đừng rửa sã mà thân chẳng toàn.
Cải ác từng thiện thời an,
Dầu cho có mắc tai nạn cũng qua.
Cuộc đời khó nổi xét ra,
Còn nhiều cách tham còn xa bố trần.
Lớp thời hành bệnh trên không,
Lớp thời thủy lụt, lớp lôi ra đồng.
Lớp thời đi đập gai chông,
Lớp thời cỏ cát châu thân chẳng lành.
Lớp thời ong kiến cắn mình,
Lớp thời ma quỷ hành hình óm đầu.
Lớp thời u nhọt rất giàu,
Chết thiệt trăm đàn mau rất nên mau.
Rán mà tu niệm giới trau,
Thời có Trời Phật mau mau độ mình.
Nếu còn quen tánh bất minh,
Phật Trời Thần Thánh đâu dung bất bình.
Cứ lo hơn đức thời hơn,
Cầu Trời khẩn Phật độ cơn hiểm nghèo.
Nghinh ngang như thể bầu đèo,
Có ngày rụng cuống mà trông nổi gì ?
Nói cho già trẻ xét suy,
Người tu nào có ai bi bao giờ.
Ác hơn như túng nước cờ,
Phải suy phải xét tri cơ bố trần.
Chữ rằng họa phước hai phần,
Hiện từ gặp phước họa lần lánh xa.
Làm ác họa họa tại gia,
Thánh Thần Trời Phật đâu tha gian tà.
Thánh Thần cứu kẻ hiền từ,
Cứu kẻ niệm Phật cứu người hiếu trung.
Mấy đứa làm dữ làm hung,
Phật Trời Thần Thánh có dung bao giờ.
Đừng thấy còn ruộng mà mơ,
Tới chùng rớt việc như tơ bị vầy.

Phật Trời Thần Thánh dạy rày,
Không nghe lời dạy khó thay bớ trần.
Thân nay cực nhọc nào cần,
Cám thương bá tánh muôn phần lao đao.
Chuyện đời khó dạy biết bao,
Âm dương lộn lạo tổn hao thể trần.
Bởi trần lỗi quá muôn phần,
Cho nên lập hội Long Vân chọn người.
Hiền từ thời đặng thanh thời,
Nghinh ngang khó trốn lưới Trời bớ dân.
Lưới hồng bủa khắp cõi trần,
Chuyện luân bát quái còn trông nổi gì ?
Hạ ngươn sau chót xét suy,
Sự vong nào có khác chi sự tồn.
Chết thời mất xác còn hồn,
Chí công có Phật chí Tôn rước về.
Ác nơn quỷ sứ dựa kê,
Giam vào Thập Điện khảo tra nhiều bề.
Chẳng khác trên cõi trần nê,
Có tội hành phạt mẫn tha trở về.
Dương trần con cháu bỏ bê,
Cho nên đói khát nhiều bề thảm thương.
Linh hồn qui trách gia nương,
Mới đem con cháu thế cho Ngũ hành.
Nói rằng đói rách chẳng lành,
Xin bà làm phước thế mà cho tôi.
Ngũ Hành xem thấy thương ôi
Thương người đói rách đứng ngồi nào an.
Dương trần sao chẳng liệu toan ?
Sống sao thác vậy khác nào ở đâu.
Khuyên trong già trẻ mau mau,
Thành tâm tịnh lại ăn năn kéo làm.
Cải ác từng thiện nhứt tâm,
Tới cơn bát loạn Quan Âm cứu rày.
Dầu cho mỗi mệt mấy ngày,
Cũng không than trách cầu Thần thiện tâm.
Huệ Lưu chẳng kể ăn năm,

Cầu cho cõi thế khuyển răng bèn lòng.
NamMô Quan Thế Âm Bồ Tát
giải thoát cứu trần.
(Niệm ba lần)

Cuốn thứ Chín

Hạ Nguơn Tuất Hợi đỏi đời,
Ngọc Hoàng hội nghị lập đời Thương Nguơn.
Dương trần đâu rõ nguồn cơn,
Ruộng trâu hao tổn nhơn dân chẳng lành.
Hạ Nguơn như sợi chỉ mảnh,
Sao không tu niệm tranh giành làm chi ?
Phật Trời Tiên Thánh sầu bi,
Cậy ông Sư Vãi mau đi giáo trần.
Sư Vãi vội vã ân cần,
Đi hết khắp cả cõi trần giáo khuyển.
Thương ông Sư Vãi nhọc nhằn,
Sao thân chẳng biết mấy thân dưới trần.
Hạ Nguơn nhiều kẻ vô nhân,
Chẳng thương Sư Vãi nhiều lần lao đao.
Người còn chẳng luận công lao,
Xả thân vì Đạo rao cho dân tường.
Giáo khuyển khắp hết bốn phương,
Ai nghe thì lại mến thương vô cùng.
Như ai có muốn làm hung,
Thì là ông lại giả Khùng đi xin.
Thân sao thân lại linh đình,
Già rồi lại cực thân hình biết bao.
Tới đâu cũng thầy hùng hào,
Ít ai kiêng nề ồ ào chê bai.
Lại còn diễu cợt chê cười,
Điên Khùng nào phải Thần Tiên đâu là.
Thấy đời tôi lại xót xa,
Tôi thè hết tiếng cho trần hạ tin.
Thương đời dạy đã hết tình,
Rán mà nghe lấy bàn kinh mà thờ.

Dạy từ chơn tóc mỗi tơ,
Cớ sao lê thứ làm ngơ không cần.
Dạy cho tu lấy cái thân,
Không phải tô biểu tu cần cho tôi.
Cớ tu sao đặng ngôi cao,
Ai mà khi dễ lưỡng biên ghi vào.
Thuở xưa là giấc Ô sào,
Bây giờ là giấc Nhựt Tàu tranh đương.
Nói cho thiên hạ đặng tường,
Rán mà tu niệm khỏi đường đao binh.
Giấc kia phía Bắc chiến chinh,
Tu nhơn thì đặng Thần linh hộ mình.
Chớ đừng ý sức đoạn kinh,
Rồi sau than trách nói mình không hay.
Phật biểu truyền khắp đông tây,
Chẳng nghe không kể bấy giờ trách ai.
Tôi là ông Sãi bán khoai,
Bán gạo ông Chưỡng ai ai cũng làm.
Ghe cui đi kiếm dư trăm,
Tôi đậu tại đó hơn hai ngày trường.
Ghe cui ghe khoai ghe lờng,
Chèo qua chèo lại tôi đương độ trà.
Cớ người bán bánh thiệt thà,
Bao nhiêu quý mị tinh tà sạch không.
Thấy vậy thêm nảo thêm nòng,
Trở về núi Cẩm non bông bấy lâu.
Rồi tôi qua đến bên tàu,
Bây giờ trở lại An Giang Nam Thành.
Tôi đâu có nại nhọc nhằn,
Cầu cho ai nấy làm lành tu thân.
Tích thiện như đặng vàng cân,
Nhược bằng tích ác chẳng an thân mình.
Tôi thề chứng có Thiên Đình,
Đặng cho ai nấy chớ tình nghi nan.
Mấy người ăn ở nghinh ngang,
Tới đòi thầy bỏ lèn khênh như rêu.
Tôi khùng nên nói trở trêu,

Lung lǎng gian ác nê nê bǎng đê.
Truyền rao khắp hết chợ quê,
Ai coi gian ác tậ tề mà coi.
Nói cho thiên hạ xét soi,
Vân Tiên nào phải con nòi Đế Vương.
Bởi chơn tâm tǎnh hiền lương,
Thấu đến Thiên Đình Thượng Đế mến thương.
Cho chàng kế vị Sở Vương,
Trịnh Hâm là đũa bất lương ra gì.
Gian thần Đổng Trác ai bì,
Làm tay Điêu Thị chàng thì mạng vong.
Kiệt Trụ là đũa tham dâm,
Đày Châu Văn Đế nhơn dân khốn nàn.
Trụ Vương sau lại tan hoang,
Văn Vương tu niệ m sau an nước nhà.
Xưa nay có khác đầ là,
Tu hành thời lại lánh xa tai nàn.
Mấy đũa hung ác bất nhơn,
Nào ai tạc để vô trong miếu thờ.
Tu nhơn tích đức hiển vang,
Cũng như Quan Đế miếu am đền thờ.
Nghĩ thương trần thế bơ vơ,
Tôi ra tỏ hết tri cơ cho trần.
Tôi đầ mà có an thân,
Bây giờ Phật biểu tôi sang nước Tần.
Mến là mến đức Hoàng Lân,
Thương là thương lấy vạ dân mắc nàn.
Tôi thề chứng có Tam Hoàng,
Thương trong thiên hạ nào màn thân tôi.
Miễn cho thiên hạ tâm hồi,
Rán mà tu niệ m như chồi quế thơm.
Tu hành Trời Phật thấy thương,
Lạy Phật như thể học đườ ngũ môn.
Ác nhơn như ốc mượn hồn,
Đừng lấy tu niệ m ý khôn mà cười.
Bạc bǎy đầ sánh vàng mười,
Một tiếng niệ m Phật hơn mười người sang.

Niệm Phật mà đặng bình an,
Sang giàu ỷ thế lại mang tai nạn.
Tới chùng thấy họa khóc than,
Dầu cho kêu réo chuyển vang đặng nào.
Bấy lâu cười nói lao xao,
Bây giờ mắc cạn kêu tao làm gì ?
Thái Tây với cõi Huê Kỳ,
Phép hay thuốc giỏi vậy thì thua ai.
Có chết sọ bửa làm hai,
Coi tim coi phổi coi rày mật gan.
Nói thôi giọt lụy đầm đầm,
Dương gian nhiều kẻ phải làm Tây Phiên.
Nói rằng tổ quốc là tiên,
Cho nên bá tánh lụy liên mất hồn.
Bấy lâu chưa biết đại khôn,
Bây giờ có Phật giáo ngôn cho mình.
Tu nhơn là kẻ hữu tình,
Lung lẳng là đũa khác hình nhơn gian
Cho nó ăn nói nghinh ngang,
Chẳng kiêng chẳng nể ngựa nằng chề cười.
Chùng nào vào cửa thứ mười,
Thời là mới biết việc mình làm sao.
Đoái nhìn mười cửa đề lao,
Nhiều người phải bị lao đao ra vào.
Phật Trời truyền dạy khắp bao,
Sao không gìn giữ hùng hào làm chi ?
Thấy đời tôi lại ngẩn ngơ,
Phật Trời đâu có làm ngơ bao giờ.
Trẻ thơ cho đến tuổi già,
Tu thời có đức Di Đà chứng minh.
Nói cho thiên hạ làm tin,
Phật Trời không phải không linh mà phiên.
Thương là thương kẻ thảo hiền,
Dầu ai giàu có chức quyền mặc ai.
Một lòng tín ngưỡng nào sai,
Chẳng tham danh lợi nào nài giàu sang.
Dầu cho đói khó cơ hàn,

Cũng không có mắc những đàn yêu tinh.
Phật Trời phân xử công bình,
Thương đời nên mới cho kinh lưu truyền.
Tu hành thời đặng bình yên,
Nhược bằng tích ác chớ phiền Trời xanh.
Kinh truyền đã dạy rành rành,
Dữ lành hai lẽ rao cho dân tường.
Thương thời chi nẻo đất đường,
Bây giờ thấy nước Qui Vương nhiệm màu.
Nó thông khắp hết quận châu,
Đâu đâu đều có lập lầu giáo dân.
Phật Tiên Thần Thánh chẳng cần,
Chê Phật khi Thần giáo dạy lê dân.
Phật Trời thương hết thế trần,
Truyền kinh Tăng sĩ rao cho dân tường.
Tây Sơn xuất thế Minh Vương,
Độ cho khỏi hết tai ương dưới trần.
Thấy đời cận lắm bớ dân,
Cho nên trần hạ nhiều lần đổi xoay.
Mẹ cha ơn nghĩa lâu dài,
Nhiều người chẳng kể những ngày sở sanh.
Mẹ cha Trời Phật sanh thành,
Sao không kiêng nể để đành bợ vợ.
Làm con phải xét thiên cơ,
Đền ơn cha mẹ Trời đâu bỏ mình.
Lung lảng chớ trách thần linh,
Tuy là chẳng thấy nhưng linh nhiệm màu.
Thấy đời mà lại thêm sầu,
Không lo tu niệm để mà câu mâu.
Bây giờ hơn lúc nhà Châu,
Đảo điên bá tánh thảm sầu hơn dân.
Âm dương tạo hóa xoay vần,
Tu hành thì khỏi mười phần lao đao.
Lung lảng trốn chẳng đặng nào,
Cũng như chim nọ mắc vào bẫy trương.
Lưới Trời bủa khắp mười phương,
Sao không lo sợ lại lo tranh cường.

Tu hành Trời Phật mến thương,
Lung lẳng kê ngạo phải vương lưới hồng.
Gẫm người dương thế cõi trần,
Không ai ở đặng ngoài Trời vô đây.
Nói cho mà giữ lấy thân,
Để sau rồi lại mắc nơi lưới hồng.
Rồi trách Trời Phật chẳng yêu,
Bởi mình bạc ác Phật yêu đặng nào.
Lưới Trời đã bủa khắp bao,
Mấy đứa hung ai dung đặng nào.
Lung lẳng như cá ở ao,
Tu hành khác thể như hào hoa Tiên.
Rán mà tu niệm thảo hiền,
Tu hành đâu có tốn tiền mà than.
Phải tu mà tốn tiền ngàn,
Thời là thiên hạ trách than không phiền.
Tu là cầu cho Cứu Huyền,
Cầu cho cha mẹ khỏi miền Diêm Vương.
Cầu cho cha mẹ an khương,
Cầu cho Thánh Chúa Đế Vương trị đời.
Cầu cho mình đặng thanh thoi,
Cầu Thầy muôn tuổi ở đời với con.
Cầu cho giữ đặng năm hằng,
Ở đời đừng thấy kẻ hèn phé vong.
Cũng đừng lánh đục tầm trong,
Bợ người giàu có lại vong kẻ nghèo.
Chuột nằm trên núi cheo leo,
Trâu còn cày ruộng Cọp leo khỏi rừng.
Mèo mừng rỡ chạy tung bưng,
Rồng nằm thời lại tìm đường lánh thân.
Ngựa đua chạy giỡn vang rân,
Tới Dê lại cục vào rừng kiếm ăn.
Khỉ bầy chạy lạc lẳng xăng,
Gà đương ăn lúa túc con om sòm.
Chẳng lo bươi chãi nuôi con,
Chó kia gặp chủ chẳng còn sữa tru.
Heo kia ăn uống ngao du,

Nhảy hoành gằm giỡn rùng thu vui vầy.
Chẳng còn lẻ bạn lạc bầy,
Gà chó heo rày vui đã nên vui.
Mấy năm nghĩ lại ngậm ngùi,
Thương thay thiên hại sứt sùi than van.
Chùng nào mối nước đặng an,
Hiền còn dữ mất hai đảng khác nhau.
Có tu nhờ lấy ngày sau,
Lung lẳng thời đặng buổi đầu mà thôi.
Cũng như đảng nịnh cướp ngôi,
Tới chùng trung phục gốc chồi tan hoang.
Tu hành như cái lều vàng,
Dầu cho có rách cũng còn danh thơm.
Kinh này nói hết thiệt hơn,
Mặc tình thiên hạ đầu hơn thời tầm.
Phật biểu truyền chẳng sai lầm,
Đạo nào thì cũng ở trong cõi Trời.
Trách lòng bá tánh nhiều lời,
Đạo nào cũng bởi Phật Trời lập ra.
Vi chun nhiều nước vậy mà,
Cho nên Trời Phật lập ra mới nhiều.
Cũng đừng thấy vậy mà kiêu,
Tổ Tông Nam Quốc cũng theo Phật Trời.
Dân Nam sao lại đòi đòi ?
Phật đạo ngày trước cũng là Thuấn Nghiêu.
Bá tánh sao chẳng học theo ?
Phật Trời là Đạo ông bà ngày xưa.
Hạ Ngươn sao chẳng ngăn ngừa,
Đạo nay lại mền đức xưa lại từ.
Ai mà biết xét thiệt hư,
Nói theo Tông Tổ có hư bao giờ.
Trong nhà lập mấy bàn thờ,
Cửu Huyền Thất Tổ ngoài thờ năm Ông.
Thường đem hương đốt đùng không,
Thời lại là có lưỡng Thần chép biên.
Chung niên sở nạp Thượng Thiên,
Thiên Đình tùy đó phước liền ban cho.

Hung hăng tai nạn rất to,
Nói cho ai nấy đừng lo giữ mình.
Bao la Trời rộng thình thình,
Hiền lương sẽ biết máy linh rõ tường.
Nếu ai chẳng biết lo lường,
Hại non ích kỷ mang đường họa tai.
Bởi mình chẳng biết kể ai,
Cứ theo ngạo Phật khi Tiên chê Thần.
Mấy đũa ăn ở bất nhân,
Thời là lại có lương Thần chép biên.
Dầu cho thác xuống Huỳnh Tiền,
Diêm Vương vẫn tội nào yên trong mình.
Khi sống kiêu ngạo Thiên Đình,
Thác xuống âm phủ hành hình thâm oan.
Ở trên dương thế nghinh ngang,
Thác xuống Âm Phủ có an bao giờ.
Thương thời nói hết thiên cơ,
Có nghe thì khỏi làm ngơ tự lòng.
Thấy trong thiên hạ long đong,
Kinh này một bản hết lòng giáo khuyên.
Sai trong sĩ tử rao truyền,
Rãi trong thiên hạ dưới miền trần gian.
Ai thấy mà chẳng rao truyền,
Ắt là mang họa lụy liên cả nhà.
Chép coi rồi lại truyền ra,
Khỏi tai khỏi nạn một nhà bình an.
Chép đặt một cuốn vẽ vàng,
Tề gia lớn nhỏ bình an thay là.
Nếu ai thấy chẳng truyền rao,
Mắc phải Ôn Dịch đừng gào trách than.
Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.
(Niệm ba lần)

Cuốn thứ Mười

Trước đèn xem truyện Tây Minh,
Thấy đời trần hạ vô tình lắm thay.

Ngọc Hoàng cầm sổ nơi tay,
Quyết mà giữ bỏ đời nay hỗn hào.
Nam Tào kinh khủng kháo đầu,
Xin thương trần thế Đạo màu truyền ban.
Ngọc Hoàng nghe nói rất mừng,
Sai người giá võ qua miền Lô Âm.
Kế đó Phật Tổ giá lâm,
Tâu cùng Ngọc Đế thấp cao tỏ tường.
Minh Vương có tới Phật Đường,
Giáo khuyên dưới thế Trung Ương tu trì.
Lại cậy Di Lặc bôn phi,
Qua xin Thượng Đế cứu thì Trung Ương.
Di Lặc qua tới Thiên đường,
Thiên Đình dạy rước ngọc đường hỏi qua.
Chẳng hay báii yết Trào Ca,
Vân du Ta bà hay có chi đây ?
Di Lặc Phật mới tâu bày,
Lô Âm Phật Tổ dạy rày qua đây.
Ngọc Hoàng mới tỏ lời này,
Chẳng hay Phật dạy qua rày làm chi.
Di Lặc mới tâu một khi,
Minh Vương cầu Phật cứu rày Trung Ương.
Cúi xin Thượng Đế xót thương,
Xin đừng giữ sổ cõi trần Trung Ương.
Minh Vương như đứt đoạn trường,
Qua tới Phật Đường cầu cứu thế gian.
Thiên Đình nghe nói khó toan,
Sổ dân trung giải đã trọn Bắc Quân.
Biểu lo giữ bỏ trần gian,
Chẳng biết có còn hay giữ sổ đi !
Nghe qua Di Lặc sàu bi,
Thương thay hạ giải xiết chi ưu sàu.
Thiên đình tỏ trước ngọc lầu,
Tù bi Phật hãy qua rày Bắc môn.
Đặng hỏi Bắc Đẩu Tinh Quân,
Sổ dân trung giải có còn hay không ?
Phật vâng giá võ đặng vân,

Bắc phương nhâm quý thiên môn bước vào.
Bắc Đẩu vội vã thỉnh vào,
Bạch qua với Phật tới âu chuyện gì ?
Di Lạc mới nói một khi,
Có lệnh Thiên Trước ngày rày Lôi Âm.
Sai tôi Di Lạc đặng vân,
Qua xem sổ bộ cõi trần Trung Ương.
Chẳng qua sổ nợ tại đường,
Hay là đã giữ thời phân tôi tường ?
Bắc Đẩu bạch lại tỏ tường,
Cám thương trần thế nên tôi chưa đành.
Nên xin Thượng Đế từ bi,
Thứ dung cho kẻ ngu si dưới trần.
Thiên Đình nghe tấu có nhân,
Phản thì có Phật Tây đường cũng xin.
Bắc Đẩu bạch hết chơn tình,
Lời cùng Di Lạc đình ninh lời này.
Xin Phật trở lại Lôi Âm,
Nói cho Minh Đế phải răn cõi trần.
Trung Ương không kể Thánh Thần,
Lại thêm rửa chưỡi nhiều lần bất nhơn.
Lưỡng Thần Tư Mạng lên châu,
Tội dưới dương thế người tâu muôn phần.
Lại thêm tam vị Thi Thần,
Canh thân nhứt lệ nạp cung một lần.
Tội dữ thiệt đã vô ngàn,
Xem trong kinh sổ có phần thứ tha.
Rồi tấu nhờ có Thích Ca,
Vì lòng Minh Đế mà tha dương trần.
Kể từ mậu ngũ tấn binh,
Nếu còn thói dữ thác thì đừng than.
Nếu ai ăn ở nghinh ngang,
Kêu chi có nấy đừng than đừng phiền.
Kêu phước có phước tới liền,
Kêu họa họa đến liền liền đâu sai.
Ác nhơn tai họa tại gia,
Làm lành mà đức Phật mà dựa theo.

Nghinh ngang như cột xa kèo,
Làm lành hộ có Phật Tiên Thánh Thần.
Bấy lâu Phật ở nước Tần,
Bây giờ Phật lại trở lần về Nam.
Chẳng cần chùa miếu đình am,
Thảo lư nhơn đức có hàng Quan Âm.
Chùa am rục rở chớ làm,
Là nơi danh lợi giựt thềm thế gian.
Phật Trời Tiên Thánh nào ham,
Làm cho hao tổn của dân dương trần.
Phật Trời thương kẻ đức nhơn,
Phật Trời đâu muốn bạc tiền của dân.
Thánh Thần thương kẻ hiếu ân,
Thương người nhơn đức nào cần vệt heo.
Thánh xưa cấm chẳng sát sanh,
Thánh thần nào biểu sát sanh bao giờ ?
Tại trong thiên hạ ước mơ,
Kêu rửa Ôn Dịch, Dịch Ôn rấp vào.
Hồi xưa quỷ ma Đường Trào,
Bây giờ ma quỷ Đường Trào khiến sai.
Biểu xuống trung giải hành hài,
Răn kẻ bạc ác ước mơ sắc tài.
Ý quyền chẳng có kẻ ai,
Đánh chưởi chẳng kẻ chê bai luân thường.
Ngọc Hoàng xem thấy thảm thương,
Sai hàng Công Nữ xuống nơi dương trần.
Người thời giả kẻ bản nhơn,
Người thời điều đỏ má hồng tốt xinh.
Thiện nam xem thấy động tình,
Tham bề trắng gió bỏ mình vong thân.
Tín nữ ác đức bắt nhơn,
Ý mình lanh lợi bán buôn lãnh phần.
Bất kỳ già trẻ không cần,
Ý khôn chưởi rửa máng thối muôn ngàn.
Nói mình là chị bạn hàng,
Lẽ nào mà lại thua đàng nhà quê.
Công Nương giả kẻ đại khờ,

Mua tôm mua cá mua rày trầu cau.
Mua gấm mua nhiều sắc màu,
Của mười trả một thử rày làm sao.
Người hiền đâu biết giá nào,
Phải thời mua bán không thời làm thình.
Đứa hung nó chẳng vị tình,
Ý khôn hỏn ẩu nói mình rằng lạnh.
Công Nương đâu có tương tranh,
Mới lỗi một lần không chấp mà chi.
Để coi nó biết vậy thì,
Bỏ tánh hỏn ẩu làm lành hay không.
Thường ngày đi khắp chợ đông,
Tới đâu coi cũng không ai làm lành.
Công Nương thấy vậy thêm phiền,
Muốn trừ hung dữ dưới miền chợ đông.
Phố xá đâu cũng điều lành,
Bạ hàng nhiều đứa ăn nằm chẳng yên.
Lâm bệnh thiệt rất chẳng hiền,
An Nam lấy khách ý tiền vong thân.
Bạ hàng thiệt hỏn muôn phần,
Bán giành mua giựt thiệt loài cường phu.
Thấy vậy cải ác nó tu,
Huống chi quyền tước ngang tàn làm chi ?
Nhơn sanh thiên số nan kỳ,
Không ai ở đặng ngoài Trời mà vô.
Chớ nên hung ác hồ đồ,
Lâm vào khó gỡ như cờ bị vây.
Thấy đời tôi lại sàu lây,
Đêm nằm nước mắt chảy ngang lưng tròn.
Cám thương thiên hạ long đong,
Phải chi bá tánh một lòng như tôi.
Như cây khô đã nứt chồi,
Tu nhơn tích đức Phật Trời mến thương.
Cõi trần ít kẻ hiền lương,
Cho nên lộn lạo âm dương vậy mà.
Có tu Phật độ an hòa,
Lung lẳng ma quỷ khảo tra liền liền.

Làm cho tổn của hao tiền,
Tàn gia bại sản nào yên thân mình.
 Khiến cho thiên hạ bất bình,
Anh em lộn xộn sanh linh nào hòa.
 Tổn heo tổn vịt tổn gà,
Hết của trong nhà thiếu nợ người ta.
 Nói thời thiên hạ ghét ta,
 Vì tình đồ đệ trao ra một bài.
 Cám thương trần hạ gái trai,
Ra bài giáo thiện khỏi tai nạn sầu.
 Bây giờ còn giấu chi đây,
Từ đây riết tới không lâu mà chờ.
 Bính Dần nhiều chỗ bơ vơ,
Qua năm Đinh Mão như tơ rối cuộn.
 Năm Mẹo tháng Mẹo chưa buồn,
Năm Mẹo tháng Hợi lụy tuôn dầm dề.
 Vậy mà chưa thấy ủ ê,
Trung Ương Ròng lộn ê hề thây thi.
 Mèo kêu riết tới ai bì,
Tới Gà về ổ dân thì bình an.
 Thương thay đồ đệ ngùi ngùi,
Mang lời thế sự không ngui tấm lòng.
 Gạn cho hết đục tới trong,
Thương thay đồ đệ hết lòng chẳng buông.
 Lựa đồng mà đúc lấy chuông,
Lựa người hiền đức mà thương lâu dài.
 Huệ Ưu ký tả một bài,
Viễn bang châu quận hậu lai phán tường.
 Vấn vài lời nói thảm thương,
Muốn thời hãy đọc không thời đừng nghe.
 Giảng kinh không phải thơ vè,
Nên ngồi đặt đặng không nghe lại cười.
 Giảng kinh có tiếng không người,
Chúng có chín mươi không phải mình tôi.
 Huệ Lưu bút ký tả rồi,
Đặng cho thiên hạ dấu roi để đời.
NamMô Tam Giáo Công đồng

chứng minh độ người dương the.

(niệm ba lần)

Cuốn thứ Mười một

Tam Nguơn nay sắp hết rồi,
Phật Trời hội nghị lập đời Thượng Nguơn.
Truyền rao khắp hết thế gian,
Thành tâm tu niệm khỏi cơn hiểm nghèo.
Hạ Nguơn nay thể như bèo,
Nay còn mai mất hiểm nghèo thon von.
Lớp thì tật bệnh gầy mòn.
Lớp thì bão lụt nơn dân khốn nàn.
Lớp đau lớp chết nhộn nhàng,
Lớp thì ban trái bốn mùa nào an.
Lớp thời suu thể đa đoan,
Lớp kia lớp nợ khổ nàn biết bao.
Lớp thời tà quỷ lao xao,
Xui mưu làm loạn hại dân muôn ngàn.
Giả hình giả dạng nào tàng,
Ai ham huê nguyệt thì mang lấy sàu.
Hỗn hào chẳng có khỏi đầu,
Trời đà mở cửa thả bầu yêu tinh.
Thấy đời trần hạ bất bình,
Chưỡi rửa chẳng kể Thần linh chút nào.
Chưỡi cha mắng mẹ bào hao,
Khi chê Trời Phật hùng hào lăm thay.
Tượng hình tượng cốt bằng cây,
Đặt tên kiêu ngạo khổ thay bớ trần.
Phật Trời đâu mắc tội trần,
Cho nên cỡi thể hành thân làm vậy.
Ngọc Hoàng trên chín tầng mây,
Phật Trời ngự chón phương Tây Lôì đài.
Thánh Thần có thiếu nợ ai,
Cho nên trần hạ réo kêu hoài hoài.
Đại Càng nào phải tay sai,
Cho nên trần hạ réo mà Dịch Ôn.

Ngũ Hành sơn động Chúa Ôn,
Cũng không chọc gheo dưới miền trần gian.
Thất Nương bảy phẩm rõ ràng,
Dầu cho cửu phẩm thời là cửu cung.
Cũng không thiếu nợ dưới trần,
Cho nên kêu réo chuyển vang non Bồng.
Quan Công, Châu Tương hai ông,
Nợ trần trả hết réo kêu làm gì ?
Hung Bình Tài Lý bốn người,
Tham gian của thế vậy mà món chi ?
Cho nên dương thế réo kêu,
Long Vương Ngũ Vị cướp chi của trần ?
Cho nên kêu réo vang rân,
Thủy Long Hà Bá không giành ruộng trâu.
Trần gian kêu réo nhưc đầu,
Linh Thần Thổ Võ phá nào nhà ai ?
Cho nên kêu réo hoài hoài,
Năm non bảy núi cũng không thua bài.
Cho nên trần hạ kêu hoài,
Réo kêu thì mắc họa tai liền liền.
Tôi đây vốn thiệt là Diên,
Phật Trời cho dạy dưới miền trần gian.
Đêm nằm giấc ngủ nào an,
Thương trong lê thứ mắc đàng yêu ma.
Phải chi thiên hạ như ta,
Thành tâm niệm Phật Di Đà Thích Ca.
Tôi khùng nói chuyện Di Đà,
Người khôn thì réo các ông các bà.
Chười rửa réo hết gần xa,
Ông kia bà nợ đủ mà ba cung.
Phật Trời Thần Thánh đâu dung,
Mấy đứa hung ác còn dung nổi gì.
Người nào niệm Phật từ bi,
Thần lành theo giữ sợ gì mang tai.
Lung lảng hung ác ý tài,
Thời có Thần giữ theo hoài hai bên.
Khuyên trong thiên hạ gần xa,

Phải suy phải xét trẻ già chớ ương.
Tôi đã biết hết tỏ tường,
Tôi phước hai lẽ không phương nào làm.
Tu hành thì đặng thiện tâm,
Ác nơn lại mắc cỏi Âm luân hồi.
Tu hành sau sẽ sang giàu,
Tiền căn nơn quả diệu màu không ngờ.
Thứ nhứt lấy vợ người ta,
Thứ nhì ác đức sinh ra thú cầm.
Thứ ba trâu chó làm ăn,
Thứ tư có chửa phá thai vậ mà.
Sanh rồi thác xuống Diêm La,
Sa vào Hắc Ám khảo tra khổ hình.
Thứ năm chẳng kể Diêm Đình,
Thứ sáu khi dễ Phật Thành Thánh Tiên.
Thứ bảy chê trong Cửu Huyền,
Thứ tám hiếp đáp người hiền mỗ côi.
Cho nên mắc đọa luân hồi,
Cùng căn mạt kiếp mạt đời chung thân.
Thứ chín chưởi gió mắng đông,
Đánh đày chưởi tứ đấng cay muôn phần.
Tuy là nó ở tứ đày,
Thiên sanh nhân số phải xoay luân hồi.
Ai ai cũng số ở Trời,
Tiền căn báo hậu vậ thời bớ dân.
Lung lãng thời khó muôn phần,
Nói cho bá tánh dưới trần luận suy.
Thứ mười đừng có khinh khi,
Khó nghèo tàn tật với người cùi đui.
Thấy ai đói khó cút côi,
Sang giàu hiếp đáp vô hồi chẳng thương.
Đừng khoe lớn cột cao rường,
Bạc muôn lúa vựa chẳng thương dân nghèo.
Ngồi trên đỉnh núi cheo leo,
Thấy trong thiên hạ như bè trôi sông.
Sum vầy một hội rất đông,
Cuồng phong thổi tới gãm trông còn gì.

Mèo kêu nghe tiếng ai bi,
Quâm thần phụ tử xiết chi ưu phiền.
Rồng bay xao xuyên nào yên,
Rắn bò giáp giới đảo điên dương trần.
Chùng nào có ngựa có lân,
Có qui có phụng có quân có thần.
Năm năm sáu tháng long đong,
Nhân dân thiên hạ mắc vòng gian nan.
Kẻ thời mất vợ khóc than,
Người thời chồng chết reo vang om sòm.
Con nít kêu mẹ réo cha,
Ông bà khóc cháu thiệt là thiết tha.
Ông bà tuổi tác đã già,
Cháu con thơ ấu sớm thời Diêm La.
Thiếu niên bạc ác vậy mà,
Cho nên dẫn xuống Diêm La hành hình.
Dương trần chẳng kể Thiên đình,
Lưỡng Thần Tư Mạng tấu trình Thượng Thiên.
Ngọc Hoàng sai các Thần Tiên,
Ứng cơ răn dạy khắp miền trần gian.
Xin người dương thế đừng ngang,
Dương trần ai cũng ở trong lưới Trời.
Rán mà tu niệm ở đời,
Trên thiên dưới địa bốn bên chư Thần.
Tu cầu chư Thánh hộ cùng,
Nghinh ngang chẳng kể Phật Trời đâu dung.
Xem đời thấy việc rất hung,
Bốn phương tám hướng chín từng nổ ra.
Mười phương nạ quỷ yêu ma,
Áp vào giết hại người ta dương trần.
Trống chiêng hò hét vang rân,
Hết tiền hết của hết thân của trần.
Như ai sớm biết ân cần,
Tu thân tích đức mười phần thánh thoi.
Tôi nay vưng lịnh Phật Trời,
Rao cho thiên hạ dưới đời đặng hay.
Cuộc đời các việc tỏ bày,

Dữ lành đâu có nào sai đâu là.
Tự lòng gái trai trẻ già,
Tu hành tai nạn lánh xa nào gần.
Hiếu Cha trung Chúa sự thân,
Bất trung bất hiếu thì thân chẳng toàn.
Trai tham dâm dục nào an,
Gái không tiết hạnh lãng loạn tả toi.
Ở cho vẹn vế vậy thời,
Trai trung giữ hiếu gái gìn tiết trinh.
Không tu cũng thấu Thiên Đình,
Tu mà lang dạ Phật Trời đâu dung.
Thánh Thần ghét kẻ bất trung,
Ghét đũa thất tiết ghét loài thất phu.
Ghét đũa nói thế rằng tu,
Ghét lũ làm biếng cạo đầu ản thân.
Dối gian quyên tởi của người,
Đem về ăn uống vui cười nghinh ngang.
Nó nói lên cốt Ngọc Hoàng,
Cốt ông Phật Tổ cốt bà Quan Âm.
Cốt ông Hộ Pháp Di Đà,
Cốt ông Di Lạc cốt bà Tây Vương.
Chuẩn Đề Địa Tạng Thập Vương,
Huê Quang Yết Đế Thiên Vương bốn vì.
Lên cốt Phục Hi Thần Nông,
Mười tám La Hán lại ông Văn Thù.
Già Lam Quan Đế Thánh Quân,
Vớ hàng Phật tử vậy mà biết bao.
Lên cốt Bát Tiên Ngũ Hành,
Lên cốt Bảy bà Cửu Phẩm Thất Nương
Tôi thấy chi xiết nào nòng,
Phật Trời Tiên Thánh thiếu tràn bao nhiêu ?
Cho nên dối thế hành hình,
Cây sào góc mít kéo vào đặt tên.
Phật Trời hữu ảnh vô hình,
Thánh Thần cũng vậy mới là oai linh.
Trời sanh khắp cả thế gian,
Sanh nhơn sanh vật sanh loài cỏ cây.

Hoá sanh khắp hết Đông Tây,
Núi non sông biển chỗ này chỗ kia.
Lại sanh Tam Giáo Tam Ngươn,
Lại sanh ba cõi rõ ràng nào sai.
Nhứt là cõi thượng Thiên Thai,
Nhì là trung giải cõi trần dương gian.
Ba là hạ giải Diêm Quan,
Thập Vương Ngũ Vị quản hàng âm nhơn.
Diêm Vương có kiến Nguyệt Đài,
Người phạm mắc tội tằm nào tương.
Sao dám dối thế ngạo đời,
Lên cốt Phật Trời tội đáng hay chưa ?
Cạo đầu dối thế nào vừa,
Vào ở nhà chùa gạt chúng nuôi thân.
Hơi nào mà nói chuyện trần,
Cúi đầu lạy Phật lạy Thần lạy Tiên.
Lạy trong Thất Tổ Cửu Huyền,
Lạy lên cõi thượng lạy miền Tiên cung.
Lạy cõi Thập Điện Long Vương,
Cầu cho cha mẹ Cửu Huyền Tổ Tông.
Cầu cho Thánh Chúa Cửu trùng,
Cầu cho trai gái rùng rùng tu thân.
Cầu cho bá tánh còn đông,
Cầu trai trung hiếu hết lòng thiện lương.
Cầu cho gái dữ tiết trinh,
Cầu trên thiên hạ bốn phương thiện từ.
Khuyên trong lục quốc gia nhu,
Vạn dân bá tánh rán tu mà nhờ.
Đời này như cá chạy lờ,
Trên Trời dưới đất bốn phương luân hồi.
Tu cầu Trời Phật Thánh Thần,
Mở ra trống trải vô hồi thanh thoi.
Dương gian ai chống nổi Trời,
Cho nên hung dữ nhiều lời khi chê.
Luân hồi xem thấy nào ghê,
Làm trâu làm chó nhiều bề thiết tha.
Làm tôi làm mọi vậy mà,

Sanh ra trâu ngựa tội ta đền bồi.
Tôi thấy thật rất thương ôi,
Hội đồng tra án thấy thôi hãi hùng.
Ác nơn xử án huyết bồn,
Chẳng ngay chẳng thảo đâm xây nấu dầu.
Sát nơn chặt khúc phân thân,
Gian dâm hãm hiếp xử ngay lạng trì.
Bội phu gái chẳng kể chồng,
A Tỳ Hắc Ám còn trông nổi gì.
Chửa oan mà giết hài nhi,
Xử tội vậy thì bại sản tán gia.
Làm con cãi mẹ cãi cha,
Bội Sư phản Chúa nghịch mà đệ huynh.
Kiếm đao đâm xẻ nát mình,
Khi dễ Thiên Đình mắc tội lợi ao
Chê trong tinh tú Ngũ hành,
Mắc hàng Ngũ Vị ai xin đặt nào.
Tôi đã nguyện giữa Phật Trời,
Cứu kẻ tu niệm cứu người hiền lương.
Nói cho trái gái đặt tường,
Tội hành ghê gớm mọi đường nhòm ghé.
Thôi chớ có nói dông dài,
Phật Trời chẳng vị những người tà gian.
Nam Mô Tam Giáo bảo toàn,
Tam Ngươn tam Phẩm tam Quan Thánh Thần.
Độ người trung giới đức nhân,
Cúi đầu bái tạ Phật Thần lui chân.
Tạ từ Thánh Tử Tôn Sư,
Tôi xin trở lại thảo lư diển hành.
Thầy ngồi trên đảnh mây xanh,
Tôi xin đạp sỏi dầy sành giáo dân.
Cúi xin bá tánh đồng tâm,
Cầu cho bá tánh dưới trần hiền lương.
Cầu cho bá tánh bốn phương,
Vô tai tịnh sự an khương thái bình.
Tôi đâu có nệ nhọc nhằn,
Cầu cho ai nấy giữ gìn lời răn.

Thân tôi tuyệt tự nhứt thân,
Vô hậu kế đại có bằng ai đâu.
Huệ Lưu xét hết cạn sâu,
Mực mài bút ký quận châu chớ phiền.
Độc coi đâu có tổn tiền,
Cổ tích lưu truyền chẳng phải chuyện Kim.
Bấy lâu trong cảnh gián niên,
Bây giờ tới hội lưu truyền gần xa.
Huệ Lưu lục tự trao ra,
Cầu cho thiên hạ trẻ già tu thân.
NamMô Tam Giáo
chứng minh độ người thiện nghiệp.
(Niệm ba lần)